|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ BẢN THÂN**  **Thời gian thực hiện 4 tuần từ 2/ 10/2023 đến 27/10/2023** | | | | | | | |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
|  | **LĨNH VỰC PHÁT TRIÊN THỂ CHẤT** | | | | | | |
| Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể  dục theo hiệu lệnh | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 2: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật) | TDS | TDS | TDS |  |
| 15 | Đi khụy gối liên tục 2m đúng kỹ thuật | Đi khụy gối | Tiết học: Đi khuỵu gối | HĐH |  |  |  |
| 38 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3 4 vật chuẩn đặt zic zắc để đổi hướng) | Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm zic zắc) | Tiết học: Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm zic zắc) |  | HĐH |  |  |
|  | Trẻ biết chui qua cổng | Trẻ biết bò bằng bàn tay cẳng chân và chui qua cổng | Tiết học: Bò chui qua cổng |  | HĐH |  |  |
| 95 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi  thực hiện vận động bật xa 35-40 cm | Bật xa 35 - 40cm | Tiết học: Bật xa 35- 40 cm |  |  | HĐH |  |
| 112 | Thực hiện được vận động vo,  xoáy, xoắn, vặn | Vo, xoáy, xoắn, vặn | Vo, xoáy, xoắn, vặn | HĐC | HĐG | HĐG |  |
| 115 | Tô, vẽ được một số hình đơn  giản, gần gũi | Tô, vẽ hình | Tô, vẽ hình | HĐG | HĐG | HĐC |  |
| 119 | Cắt, xé thành thạo theo đường  thẳng | Cắt, xé đường thẳng dài hơn  10cm | Cắt, xé đường thẳng dài hơn  10cm | HĐG | HĐG | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 122 | Xếp chồng được 10-12 khối | Xếp chồng các hình khối | Xếp chồng các hình khối | ĐTT | HĐG | ĐTT |  |
| 125 | Biết tự cài - cởi cúc, xâu - buộc  dây | Cài - cởi cúc, xâu - buộc dây | Cài - cởi cúc, xâu - buộc dây |  | HĐG |  |  |
| 127 | Biết tết sợi đôi | Đan tết sợi đôi | Đan tết sợi đôi | HĐG |  | HĐG |  |
| 133 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: kéo, bút chì, bút lông, hồ dán, băng keo 2 mặt | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: kéo, bút chì, bút lông, hồ dán, băng keo 2 mặt | HĐG | HĐC | HĐG |  |
| 138 | Biết 4 nhóm thực phẩm và phân loại một số thực phẩm theo nhóm | Nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng) | Nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng) |  | HĐC | HĐC |  |
| 141 | Nhận biết, phân loại được các thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật/thực vật) | Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc | Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc | VS-AN | VS-AN | HĐNT |  |
| 143 | Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày | Tên một số thức ăn trong bữa ăn hàng ngày | Tên một số thức ăn trong bữa ăn hàng ngày | VS-AN |  |  |  |
| 145 | Kể được tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc | Tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc | Tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc | HĐG | HĐG | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 149 | Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh, thông minh. Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để cơ thể có đủ chất dinh dưỡng. | Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm | Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 151 | Hình thành thói quen ăn uống tốt, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau | Thói quen ăn uống tốt | Thói quen ăn uống tốt | VS-AN | VS-AN |  |  |
| 158 | phòng đúng quy trình. Biết tự | Tập luyện thao tác rửa tay bằng  xà phòng | Tập luyện thao tác rửa tay  bằng xà phòng | HĐC | HĐC | VS-AN |  |
| 164 | Có kỹ năng đánh răng đúng thao tác. Biết tự đánh răng | Tập luyện thao tác đánh răng | Tập luyện thao tác đánh răng | VS-AN |  | VS-AN |  |
| 167 | Biết tự thay quần áo khi bị  ướt/bẩn | Cởi - mặc quần áo khi bị ướt | Cởi - mặc quần áo | HĐC | HĐG |  |  |
| 173 | Biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không đổ thức ăn | Cách sử dụng bát, thìa | Cách sử dụng bát, thìa |  | VS-AN |  |  |
| 180 | Biết một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống. Biết thực hiện khi được yêu cầu. | Mời cô, mời bạn khi ăn | Mời cô, mời bạn khi ăn | VS-AN | VS-AN |  |  |
| 181 | Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói | Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói | VS-AN |  | VS-AN |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 182 |  | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 183 | Không uống nước lã | Không uống nước lã | VS-AN | VS-AN | HĐC |  |
| 190 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | HĐC |  | HĐNT |  |
|  | Làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản. | Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản | Dạy trẻ thực hành bọc thực phẩm bằng màng bọc thực phẩm |  |  | HĐC |  |
| 191 | Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản |  | HĐC |  |  |
|  | Biết một số thói quen hành vi tốt trong vệ sinh thân thể khi được nhắc nhở | Biết một số thói quen hành vi tốt trong vệ sinh thân thể khi được nhắc nhở | Biết một số thói quen hành vi tốt trong vệ sinh thân thể khi được nhắc nhở | HĐC | HĐC | HĐC |  |
| 195 | Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh | Giữ vệ sinh thân thể | Giữ vệ sinh thân thể | HĐG | VS-AN |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 197 |  | Bỏ rác đúng nơi quy định | Bỏ rác đúng nơi quy định |  |  | HĐNT |  |
| 204 | Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết |  | HĐC | HĐNT |  |
|  | Có khả năng nhận biết một số biểu hiện đặc trưng khi ốm và  bước đầu biết cách phòng tránh.  Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt. | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản | Hướng dẫn trẻ cách gọi người giúp đỡ khi bị ho sốt |  | HĐG |  |  |
|  | Tiêết học " Bé làm gì khi bị lạc " | HĐH |  |  |  |
| 207 | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản |  | HĐNT |  |  |
| 210 | Biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm | Một số đồ vật gây nguy hiểm | Một số đồ vật gây nguy hiểm | HĐG |  | HĐC |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 213 | Nhận ra và biết tránh không chơi ở những nơi nguy hiểm | Một số khu vực nguy hiểm | Một số khu vực nguy hiểm |  |  |  |  |
| 215 | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo  bàn ghế , lan can, không theo người lạ, trêu động vật, không hút không thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,…) | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo  bàn ghế , lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,…) | HĐNT |  | HĐC |  |
| 216 | Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp | Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống  nước, ngã chảy máu,..) | Tiết học :Dạy trẻ kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn |  | HĐH |  |  |
|  | **LĨNH VỰC NHÂN THỨC** | | |  |  |  |  |
| 217 | Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc và cung cấp được một số thông tin để hỗ trợ tìm người  thân | Tên và số điên thoại của người thân. Địa chỉ gia đình | Tên và số điên thoại của người thân. Địa chỉ gia đình | HĐC | HĐC |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 228 | Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối  tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ…để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng) | Các giác quan và chức năng của các giác quan | Tiết học: Đôi tai diệu kì |  | HĐH |  |  |
| 230 | Biết một số bộ phận cơ thể con người và cơ thể luôn thay đổi, phát triển | Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng | Trò chơi: Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng, trò chuyện cùng trẻ về cách bảo vệ an toàn các giác quan | HĐG | HĐC | HĐC |  |
| 269 | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được  nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |
| 280 | Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật,  cây | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 301 | Biết so sánh , thêm bớt tách, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | So sánh, Tách, Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong  phạm vi 5, đếm và nói kết quả | Tiết học: Gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 3 | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 306 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số  xe…) | Trò chơi "Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện  thoại,…)" |  | HĐG | HĐC |  |
| 328 | Chỉ ra được các điểm giống,  khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật…) | So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật | Tiết học: Phân biệt hình tròn hình chữ nhật |  | HĐH |  |  |
| 331 | Biết sử dụng các vật liệu khác  nhau để tạo ra các hình đơn giản | Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản | Trò chơi: Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản | HĐG |  | HĐNT |  |
| 333 | Có khả năng chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Trò chơi: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu  cầu | HĐG | HĐG | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 338 | Xác định được vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn  khác (phía trước- phía sau, phía | Xác định vị trí đồ vật so với  bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - | Tiết học: Xác định phía  trước, phía sau so với bản thân trẻ |  | HĐH |  |  |
|  | **LĨNH VỰC PHÁT TRIÊN TÌNH CẢM KĨ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | |
| 349 | Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, đặc điểm bên  ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện | Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân | Họ tên, tuổi, giới tính, đặc  điểm bên ngoài, sở thích của bản thân | ĐTT | HĐG | HĐC |  |
|  | Nói được họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình.  Địa chỉ gia đình | Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia  đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình | Dạy trẻ quy tắc 5 ngón tay |  | HĐC |  |  |
| 352 | Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia  đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa  chỉ gia đình | ĐTT | ĐTT | HĐC |  |
| 358 | Nói được họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện | Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường | Phân biệt bạn trai, bạn gái | HĐG | HĐG | HĐC |  |
|  | **LĨNH VỰC NGÔN NGỮ** | | | | | | |
| 381 | Có khả năng nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | Nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | Nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | HĐG |  | HĐNT |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 385 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện  Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện  Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và  chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ  tuổi và chủ đề thực hiện | HĐG | HĐC | HĐC |  |
| Kể chuyện cho trẻ nghe: Vì sao phải tắm |  | HĐH | HĐC |  |
| Tiết học :Kể chuyện cho trẻ nghe: Cậu bé mũi dài | HĐH |  |  |  |
|  | Tiết học : Dạy trẻ đọc thuộc thơ: " Đôi mắt của em " | HĐH |  |  |  |
|  | Tiết học : Dạy trẻ đọc thuộc thơ: " Bác bầu, bác bí " |  |  | HĐH |  |
|  | Tiết học : Dạy trẻ đọc thuộc  thơ: " cái lưỡi " |  | HĐH |  |  |
|  | Tiết học: Trẻ đọc thuộc bài đồng dao: "Tay đẹp " |  | HĐH |  |  |
| 387 | Nhận ra một số sắc thái biểu  cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi) | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi) | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi) | ĐTT | HĐNT | HĐC |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 396 | Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | HĐG | HĐG | HĐC |  |
| 402 | Kể lại được sự việc có nhiều tình tiết | Kể lại sự việc có nhiều tình tiết | Kể lại sự việc có nhiều tình tiết | HĐG |  | HĐG |  |
| 404 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện  Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | HĐC | HĐC | HĐC |  |
| 407 | Kể lại chuyện đã được nghe | Kể lại chuyện theo trình tự diễn biến câu chuyện | HĐG |  | HĐG |  |
| 413 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"… trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"… trong giao tiếp | HĐG | HĐC | VS-AN |  |
| 419 | Biết đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản | Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"; "Để làm gì?" | Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"; "Để làm gì?" | HĐNT | HĐNT |  |  |
| 427 | Biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh |  | HĐNT | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 433 | Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Có ý thức giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | HĐG | HĐC |  |  |
| 440 | Có khả năng nhận dạng về một số chữ cái | Nhận dạng một số chữ cái | Nhận dạng một số chữ cái |  | HĐC | HĐG |  |
| 443 | tên, làm vé tàu, thiệp chúc | Tập tô, tập đồ các nét chữ | Tập tô, tập đồ các nét chữ |  | HĐC |  |  |
| 470 | Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc  nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh | Một số trạng thái cảm xúc ( vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc  nhiên ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh | Một số trạng thái cảm xúc ( vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh |  | HĐC | HĐG |  |
| 473 | Biết biểu lộ một số cảm xúc:  vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên | Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình | Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 490 | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi | Thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ | Thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ | HĐG |  | HĐNT |  |
| 498 | Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật) | Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật | Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật |  | HĐG | VS-AN |  |
| 502 | Biết phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | HĐG | HĐC | HĐNT |  |
| 513 | Biết bảo vệ môi trường xung quanh khi được nhắc nhở | Hành vi bảo vệ môi trường | Hành vi bảo vệ môi trường | HĐG | HĐNT |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| 521 | Biết bộc lộ cảm xúc( vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng) và sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát,  bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát,  bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ  thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm  nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên  nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật |  | HĐNT | HĐG |  |
| 523 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | HĐNT | HĐC | ĐTT |  |
|  | **LĨNH VỰC THẨM MỸ** | | | | | | |
| 527 | Thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) | Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) | Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) |  | HĐC | ĐTT |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
|  | Có khả năng vận động nhịp  nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc phù hợp với chủ đề, Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Tiết học: Dạy trẻ hát : " Tay thơm tay ngoan" |  | HĐH |  |  |
|  | Tiết học : Dạy múa : " tay thơm tay ngoan" |  | HĐH |  |  |
|  | Tiết học: Dạy trẻ VTTTTPH: Bầu và bí |  |  | HĐH |
| 540 | Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm | Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm | Trẻ đùn các loại nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo hướng dẫn | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Tiết học: Vẽ các loại quả |  |  | HĐH |
| 546 | Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục | Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục | : In bàn tay theo mẫu, in đôi bàn tay trên cát ẩm |  | HĐNT |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
|  | Biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi  tiết | Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi  tiết | Nặn các loại quả |  |  | HĐG |  |
| 555 | Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới | Pha trộn màu nước | Pha trộn màu nước |  | HĐG | HĐC |
| 557 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét,  hình dáng | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường  nét |  |  |  |
| 561 | Có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc | Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc | Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc | HĐNT |  | HĐC |
| 563 | Biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát | Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát | Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát |  |  |  |  |
| 567 | Có khả năng tự chọn dụng cụ, vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | HĐNT | HĐG |  |  |
| 569 | Có khả năng nói lên ý tưởng và  tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình |  |  |  |  |
| 572 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | HĐC |  | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN" | | | Ghi  chú về sự điều chỉnh so với kế |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung | Tôi là ai | Cơ thể tôi | Dinh dưỡng dành cho bé |
| **Tổng cộng số nội dung phân bố vào chủ đề** | | | | **43** | **42** | **45** |  |
|  | **Trong đó: - Lĩnh vực thể chất** | | | ***18*** | ***13*** | ***15*** |
|  | **- Lĩnh vực nhận thức** | | | ***6*** | ***5*** | ***8*** |
|  | **- Lĩnh vực ngôn ngữ** | | | ***10*** | ***12*** | ***10*** |
|  | **- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội** | | | ***4*** | ***5*** | ***4*** |
|  | **- Lĩnh vực thẩm mỹ** | | | ***5*** | ***7*** | ***8*** |
|  | **Trong đó : Đón trả trẻ** | | | 5 | 5 | 5 |
|  | **Thể dục sáng** | | | 1 | 1 | 1 |
|  | **Hoạt động học** | | | 5 | 5 | 5 |
|  | **Họa động ngoài trời** | | | 5 | 5 | 5 |
|  | **Hoạt động góc** | | | 15 | 15 | 15 |
|  | **VSAN** | | | 7 | 7 | 7 |
|  | **HĐC** | | | 5 | 5 | 5 |
|  | **Hoạt động học: Giờ thể chất** | | | 1 | 2 | 1 |
|  | **ngôn ngữ** | | | 2 | 3 | 1 |
|  | **Nhận thức** | | | 1 | 2 | 1 |
|  | **TCKNXH** | | | 1 | 1 |  |
|  | **Thẩm mỹ** | | |  | 2 | 2 |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : BẢN THÂN Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 2/10/2023 – 27/10/ 2023**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Tôi là ai** | 1 | Từ 2/10 - 6/10/2023 | Đào Thị Tuyết Mai |  |
| **Cơ thể bé** | 2 | Từ 9/10 - 20/10/2023 | Nguyễn Thị Thủy  Đào Thị Tuyết Mai |  |
| **Dinh dưỡng dành cho bé** | 1 | Từ 23/10 - 27/10/2023 | Nguyễn THị Thủy |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh: “Tôi là ai”** | **Nhánh: “Cơ thể bé ”** | **Nhánh: “ Dinh dưỡng dành cho bé ”** |
| **Giáo viên** | - Lập kế hoạch tạo môi trường hoạt động cho trẻ phù hợp với chủ đề nhánh: “Tôi là ai”.  - Nội dung tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề: “Tôi là ai”.  - Tạo môi trường hoạt động của lớp theo chủ đề nhánh: “Tôi là ai”.  - Tranh cung cấp kiến thức, hình ảnh, một số sách chuyện, album về bạn trai bạn gái  - Nhạc beat một số bài hát: “Mừng sinh nhật” “Cái mũi”  - Giao nhiệm vụ cho trẻ về nhà hỏi bố mẹ về ngày sinh nhật của mình.  - Các nguyên học liệu: Giấy vo, len, rơm, lá cây, mút xốp,...  - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề trẻ đang học.  - Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng học tập: Lô tô, tranh cung cấp kiến thức, đồ chơi ngoài trời, các điều kiện để thực hiện chương trình | Lập kế hoạch tạo môi trường hoạt động cho trẻ phù hợp với chủ đề nhánh: “Cơ thể bé”.  - Tranh cung cấp kiến thức, hình ảnh về một số bộ phận trên cơ thể như: Tay, chân, mắt, mũi, miệng, tai…cũng như chức năng của chúng đối với cơ thể từ đó trẻ biết giữ gìn và bảo vệ chúng.  - Tải video clip về một số các bộ phận của cơ thể mà trẻ chưa biết cho trẻ xem.  - Tải một số bài hát “Cái mũi” “Đôi mắt của em” “Múa cho mẹ xem”  - Bổ sung một số nguyên học liệu: Vỏ trứng, vỏ hộp các loại, vải vụn, bìa lịch cũ…  - Chuẩn bị một số quyển album, sách chuyện tự làm.  - Giao nhiệm vụ cho trẻ về nhà biết đánh răng hay xúc miệng nước muối sau khi ăn, biết rửa tay rửa mặt đúng cách.  - Tuyên truyền với phụ huynh về cách mặc quần áo phù hợp với thời tiết khi giao mùa.  - Bổ sung 1 số tranh ảnh, lô tô về các bộ phận trên cơ thể: Tay, chân, mắt, mũi…cũng như tranh cung cấp các kiến thức về các bộ phận trên cơ thể. | - Lập kế hoạch tạo môi trường hoạt động cho trẻ phù hợp với chủ đề nhánh  - Tải video, tìm hình ảnh về một số thực phẩm, món ăn tốt cho sức khỏe của trẻ.  - Chuẩn bị nhạc một số bài hát “Mời bạn ăn” “Bé đánh răng”  - Giao nhiệm vụ cho trẻ về nhà hỏi bố mẹ một số thực phẩm gia đình hay ăn và tác dụng của chúng.  - Giao nhiệm vụ cho trẻ về nhà ăn nhiều loại thức ăn khác nhau không bỏ phí thức ăn…  - Bổ sung thêm giấy màu các loại, mếc, bông,hộp keo hết, vỏ hộp sữa chua…  - Lập kế hoạch và soạn giảng bài  - Chuẩn bị ĐDĐC cho trẻ hoạt động theo chủ đề  + Xây dựng các góc chơi, nội dung chơi.  + Chuẩn bị một số hình ảnh về các chất dinh dưỡng giúp cho cơ thể trẻ lớn nhanh khoẻ mạnh |
| **Nhà trường** | Mua nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | Mua nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | Mua nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên |
| **Phụ huynh** | - Chuẩn bị tâm thế cho trẻ khi đến trường trang phục gọn gàng sạch sẽ cho trẻ đến trường  - Cùng con tìm hiểu về chủ đề đang thực hiện: Chủ đề bản thân  - Trò chuyện với trẻ về ngày sinh nhật của trẻ. Và quá trình lớn lên của trẻ cho trẻ biết.  - Nói cho trẻ biết đặc điểm khác nhau giữa bạn trai và bạn gái | - Trò chuyện với trẻ về các bộ phận của cơ thể và chức năng của chúng  - Cùng cô giáo kết hợp rèn trẻ các kỹ năng tự phục vụ như rửa tay, rửa mặt, biết xúc miệng nước muối sau khi ăn xong.  - Ủng hộ cho lớp những đồ dùng phế thải: Vỏ hộp sữa chua, chai, lọ…  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ những bộ phận trên cơ thể của mình.  - Mặc quần áo cho con phù hợp với thời tiết. | -Trò chuyện với trẻ về các món ăn gia đình hay ăn và tác dụng của loại thức ăn đó.  - Giáo dục trẻ biết ăn hết thức ăn không bỏ phí, quý trọng thức ăn và ăn nhiều loại thực phẩm khác nhau để có một cơ thể khỏe mạnh.  - Hướng dẫn trẻ làm 1 số thực phẩm đơn giản như: Quả cam, củ khoai, tôm, cua…từ các nguyên học liệu dễ thấy, dễ tìm.bé |
| **Trẻ** | - Cùng cô chuẩn bị môi trường hoạt động chủ đề nhánh: “Tôi là ai”.  - Trẻ biết và nói được ngày sinh cũng như giới tính của mình.  - Thực hiện được nhiệm vụ cô giao.  - Hứng thú tham gia vào các hoạt động. | - Làm đồ chơi trong góc, làm album, bộ sưu tập các bộ phận trên cơ thể trẻ.  - Cùng cô chuẩn bị môi trường hoạt động chủ đề nhánh: “Cơ thể tôi”.  - Kể được tên 1 số bộ phận trên cơ thể cũng như chức năng của một số bộ phận đó cho mọi người biết khi được hỏi.  - Nhớ và làm đúng các thao tác rửa tay rửa mặt. | - Cùng cô chuẩn bị môi trường hoạt động chủ đề nhánh: “ Dinh dưỡng dành cho bé ””.  - Kể tên được một số món ăn mà trẻ thích cũng như món ăn ở trường.  - Biết làm một số thực phẩm đơn giản như: Quả cam, củ khoai, củ cà rốt, con tôm, cua…từ các nguyên học liệu dễ kiếm, dễ tìm.  - Tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: BẢN THÂN**

| **TT** | **Hoạt động** | | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | | | - Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Bản thân”.  Trao đổi với phụ huynh về cách phòng 1 số bệnh thường gặp cho trẻ khi thời tiết giao mùa, mặc quần áo dài tay khi trời trở lạnh.  - Trao đổi với phụ huynh về chủ đề mới .đóng góp ảnh của trẻ và gia đình trẻ  - Xem tranh ảnh liên quan đến chủ đề  - Trò truyện về đặc điểm của bản thân, biết giữ gìn và bảo vệ những bộ phận trên cơ thể của mình.  - Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết  - Tiếp tục rèn nề nếp, thói quen biết chào hỏi lễ phép, và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định  - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố phù hợp với độ tuổi nói về bản thân: “Đôi mắt”, “Cô dạy”, “Thỏ bông bị ốm” , “Mời bạn ăn”, - | | | | | |
| **2** | **Thể dục sáng** | | | \* Khởi động: Cho trẻ đi kết hợp với các kiểu đi: đi nhanh, chậm..về đội hình 3 hàng dọc theo tổ  \*Trọng động  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  +Tập bài tập PTC lần 1 nhịp đếm 4lx4N  + ĐT1: Tay: Hai tay ra trước hạ xuống, Vỗ 2 tay vào nhau ( phía trước, lên đầu)  + ĐT2: Nhún chân, Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối  + ĐT3: 2 tay chống hông nghiêng người sang 2 bên.Cúi người về phía trước  +ĐT4 : Bật tại chỗ, bật tiến về phía trước  + Lần 2 kết hợp với bài “ Đôi mắt xinh, tay thơm tay ngoan”  \*Trò chơi: “ Dấu tay, dấu chân, tay phải, tay trái”, cây cao cây thấp, trời nắng , trời mưa ...  \* Hồi tĩnh  - Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập | | | | | |
| **3** | **Hoạt động học** | **Tuần 1.**  **Tôi là ai** | | Ngày: 2/10/2023  **PTTCKNXH**  Bé làm gì khi bị lạc ? | Ngày 3/10/2023  **PTNT**  Xác định phía trước, phía sau so với bản thân | Ngày 4/10/2023  **PTNN**  Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Đôi mắt của em ” | Ngày5/10/2023  **PTTC**  Đi khuỵu gối | Ngày6/10/2023  **PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe “ Cậu bé mũi dài | Ngày7/10/23  **PTNN**  Ôn bài thơ Đôi mắt của em |
| **Tuần 2+3**  **Cơ thể bé** | | Ngày9 /10/2023  **PTTM:**  Dạy hát: Tay thơm tay ngoan | Ngày:10/10/2023  **PTTC**  Bò chui qua cổng | Ngày11/10/2023  **PTNN**  Kể chuyên cho trẻ nghe :Vì sao phải tắm . | Ngày12/10/2023  **PTNT**  Phân biệt hình tròn, hình chữ nhật | Ngày13/10/2023  **PTNN**  Dạy trẻ học thuộc thơ: “Cái lưỡi” | Ngày14/10  **PTTC**  Ôn VĐCB bò chui qua cổng |
| Ngày:16/10/2023  **PTTCKNXH**  Dạy trẻ kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn | Ngày:17/10/2023  **PTTM**  DạyVĐ múa:"Tay thơm tay ngoan” | Ngày:18/10/2023  - **PTTC**  Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn | Ngày:19/10/23  **PTNT**  Tìm hiểu về 5 giác quan | Ngày:20/10/23  **PTNN**  Dạy trẻ đọc đồng dao “ Tay đẹp” | Ngày:21/10  **PTTN**  Tìm hiểu miệng xinh |
|  |  | **Tuần 4**  **Dinh dưỡng dành cho bé** | | Ngày 23/10/2023  **PTTM**  Dạy VTTTC: Bầu và bí | Ngày24/10/2023  **PTTC**  Bật liên tục về phía trước | Ngày 25/10/2023  **PTNN**  Dạy trẻ học thuộc thơ: “ Bác bầu, bác bí” | Ngày26/10/2023  **PTTM**  Vẽ các loại quả  ( ĐT) | Ngày27/10/2023  **PTNT**  Xác định phía trên, phía dưới so với bản thân | Ngày:28/10  **PTNN**  Ôn bài thơ “ Bác bầu, bác bí” |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Tuần 1**  **Tôi là ai** | | Ngày 2/10/2023  - HĐCMĐ: - Hoạt động làm thí nghiệm: vật chìm vật nổi.  - TC: Tôi vui, tôi buồn  - Chơi tự do " | Ngày 3/10/2023  - HĐCMĐ: Biết so sánh một số bộ phận cơ thể và chức năng của mình, của bạn về độ cao thấp, sự thay đổi của bản thân về chiều cao của cân nặng"- TC. Thả đỉa ba ba  - Chơi tự do. | Ngày 4/10/2023  - HĐCMĐ: Bé với người thân, giới thiệu về người thân trong gia đình, công việc, tuổi…  -TC: Tạo dáng  - Chơi tự do | Ngày5/10/2023  HĐCMĐ:  Bé tự giới thiệu bản thân  -TC: Cướp cờ  - Chơi tự do. | Ngày 6/10/2023  \* HĐCMĐ:  Sở thích khả năng bản thân  -TC: Kéo co - Chơi tự do. | Ngày 7/10  Lao động  tập thể nhặt lá cây trên sân trường |
| **Tuần 2+3**  **Cơ thể bé** | | - Ngày9/10/2023  - HĐCMĐ: Làm thực nghiệm Dòng chảy của nước  - TC: Hái hoa  - Chơi tự do | - Ngày10/10/2023  - HĐCMĐ:  Nhận biết thói quen ăn tốt, không tốt vơi bản thân  TC: Cướp cờ  - Chơi tự do. | - Ngày11/10/2023  - HĐCMĐ:  Hướng dẫn trẻ cách bảo vệ bản thân  - TC: Rồng rắn lên mây  - Chơi tự do | Ngày12/10/2023  - HĐCMĐ:  -Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết  -TC: Mèo đuổi chuột.  - Chơi tự do | Ngày13/10/2023  - HĐCMĐ: -  Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản  -TC: Bịt mắt bắt dê. Chơi tự do | Ngày 14/10  - HĐCMĐ:  Nhận biết thói quen ăn tốt, không tốt vơi bản thân  TC: Cướp cờ  - Chơi tự do. |
| - Ngày16/10/2023  -HĐCMĐ:  Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân  - TC: Xi ba khoai  - Chơi tự do | - Ngày17/10/2023  -HĐCMĐ:  In đôi bàn tay trên cát ẩm  - TC: Thả đỉa ba ba  - Chơi tự do : | - Ngày18/10/2023  - HĐCMĐ:  Bé tự giới thiệu về bản thân  -TC: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | Ngày19/10/2023  - HĐCMĐ:Quan sát trò chuyện đôi gang tay  TC: Lộn cầu vồng  Chơi tự do | Ngày20/10/2023  - HĐCMĐ:  Giữ bóng bằng 2 chân, 2 cẳng tay kết hợp đi tiến về phía trước 2m  -TC: kéo co  - Chơi tự do | Ngày21/10  - HĐCMĐ:  Bé tự giới thiệu về bản thân  -TC: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do |
|  |  | **Tuần4 Dinh dưỡng giành cho bé** | | - Ngày23/10/2023  - HĐCMĐ: Quan sát vườn rau  -TC: Gieo hạt  - Chơi tự do | - Ngày24/10/2023  - HĐCMĐ:  Phân biệt thực phẩmthức ăn sạch, an toàn  -TC: Cây cao cỏ thấp  - Chơi tự do | - Ngày25/10/2023  - HĐCMĐ  Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc, tốt cho sức khỏe đảm bảo dinh dưỡng  -TC: Thả đỉa ba ba theo ý thích  - Chơi tự do | Ngày26/10/2023  - HĐCMĐ: Nhuộm màu cho bắp cải  -TC: Vòng tròn an toàn  - Chơi tự do | -Ngày 27/10/23  - HĐCMĐ: Lao động nhặt lá cây sân trường  -TC: Ai nhanh hơn  - Chơi tự do | Ngày25/10  - HĐCMĐ  Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc, tốt cho sức khỏe đảm bảo dinh dưỡng  -TC: Thả đỉa ba ba theo ý thích  - Chơi tự do |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | | \* Chuẩn bị: Khăn mặt, khăn lau tay, xà phòng thơm.  \* Hoạt động: Cho trẻ ở từng tổ vào rửa mặt, rửa tay.  - Cô bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ thực hiện rửa tay, rửa mặt theo đúng quy trình.  - Lau bàn, kê bàn ghế, bố trí chỗ ngồi hợp lý, khăn lau tay, lau miệng, bát, đĩa đựng cơm canh, đĩa vãi, thìa cho mỗi trẻ, nước muối .  - Tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ, cô động viên khích lệ trẻ ăn hết xuất.  + Cô trò chuyện với trẻ về một số món ăn đơn giản trong ngày, món ăn đó giàu chất dinh dưỡng gì?  + Trò chuyện với trẻ về việc ăn uống đúng cách (không uống nước lã).  + Cô trò chuyện về cách ăn uống văn minh, lịch sự (trẻ biết ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói…).  + Giáo dục trẻ khi ho, hắt hơi biết che miệng.  - Rèn trẻ ăn xong biết xếp bát riêng, thìa riêng.  - Trẻ lau miệng và để khăn đúng quy định.  - Phân loại thực phẩm quen thuộc,gần gũi (thực phẩm có nguồn gốc từ động vật).  - TC:Răng ai sạch.  -Cùng bạn xếp dọn đồ chơi đúng quy định | | | | |  |
| **6** | **HĐC** | | **Tuần 1**  **Tôi là ai** | Ngày 2/10/2023  - Dạy trẻ nội quy lớp học  - T/C; Lộn cầu vồng  - Nêu gương | Ngày 3/10/2023  Dạy trẻ nhận ký hiệu ca  - T/C: Kéo cưa lừa xẻ  - Nêu gương bé ngoan | -Ngày 4/10/2023  - Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện  - Nêu gương bé ngoan . | Ngày 5/10/2023  - Dạy trẻ nhận ký hiệu khăn mặt  - Nêu gương bé ngoan | Ngày 6/10/2023  - Trò chuyện với trẻ 1 số hành vi (không theo người lạ  - Nêu gương bé ngoan | Ngày 7/10  Dạy trẻ nhận ký hiệu ca  - T/C: Kéo cưa lừa xẻ  - Nêu gương bé ngoan |
| **Tuần**  **2 +3**  **Cơ thể tôi** | - Ngày9/10/2023  - Ôn lại xếp sếp tương ứng 1-1  - T/C: Cướp cờ  - Nêu gương | - Ngày10/10/2023  - Làm quen bài thơ “ Cái lưỡi’  - Nêu gương. | Ngày11/10/2023  - Trò chuyện với trẻ về cách bảo vệ an toàn các giác quan.  - Nêu gương | Ngày12/10/2023  - Hướng dẫn trẻ biết cách gọi người giúp đỡ khi bị ho, sốt  - Nêu gương. | Ngày13/10/2023  - Văn nghệ cuối tuần.  - Nêu gương. | Ngày14/10  - dạy trẻ thao tác rửa tay, rửa mặt  - Nêu gương |
| Ngày16/10/2023  - Dạy trẻ thao tác rửa mặt  - Nêu gương bé ngoan | Ngày 17/10/2023  - Ôn lại bài thơ: “Tâm sự của cái mũi”  - Nêu gương bé ngoan | Ngày 18/10/2023  - Dạy cho trẻ “Qui tắc 5 ngón tay”  - Nêu gương bé ngoan | Ngày19/10/2023  - Trò chuyện cùng trẻ làm gì khi ở nhà một mình  -Nêu gương bé ngoan | Ngày 20/10/23  - Văn nghệ cuối tuần.  - Nêu gương cuối tuần | Ngày 21/10  - Ôn lại bài hát về chủ đề  - Nêu gương bé ngoan |
|  |  | | **Tuần 4 Dinh dưỡng giành cho bé** | Ngày 23/10/2023  - Làm quen với bài hát “ Bầu và bí”  - Nêu gương | - Ngày 24/10/23  - Trò chuyện cùng trẻ một số món ăn nhanh  - Nêu gương | Ngày 25/10/2023  - Trẻ thực hành bảo quản thực phẩm bằng màng bọc thực phẩm  - Nêu gương | Ngày 26/10/23  -Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi  - Nêu gương | Ngày 27/10/23  - Văn nghệ cuối tuần.  - Nêu gương | Ngày 28/10  Làm quen với bài hát “ Bầu và bí”  - Nêu gương |

**V.KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên góc** | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Các chủ đề nhánh** | | | | |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn lên khỏe mạnh** | |
| **1.Góc xây dựng** | | | | | | | | |
| Xây dựng ngôi nhà bé | -Trẻ biết xây dựng khuôn viên cho ngôi nhà của bé, bố trí các phòng cho phù hợp.  -Biết lắp ráp các công trình từ các nguyên học liệu sẵn có để tạo thành các công trình theo mẫu gợi ý của cô giáo hoặc theo ý tưởng của trẻ.  - Biết phân công công việc cho các bạn cùng chơi và giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận | **-**Thực hiện thao tác của bác thợ xây: Cầm bay xây để xây, cho vữa vào gạch để xây, lắp ráp, sắp xếp các công trình theo mẫu gợi ý, theo ý tưởng của trẻ…. | -Gạch xây dựng.  -Hoa,thảm cỏ,lắp ghép, ngôi nhà  -Dụng cụ xây dựng : Xô, bay, bàn, xoa,..  - Các loại cây ăn quả | x |  |  |  | |
| Xây khu vui chơi thể chất |  | x | x |  | |
| Xây siêu thị thực phẩm |  |  |  | x | |
| **2. Góc phân vai** | | | | | | | | |
| **\*Bế em**  **Mái ấm 4 tuổi c3** | -Trẻ biết bế em, cho em ăn, ru em ngủ, chăm sóc cho em: tắm, gội đầu, rửa mặt, … | -Thực hiện 1 số thao tác bế em, cho em ăn, ru em ngủ | -Búp bê  -1 số món ăn cho em bé  -Dụng cụ cho em ăn | x | x | x | x | |
| **\*Bác sỹ**  **Bệnh viện nhi Hải Phòng** | - Biết thực hiện công việc, thao tác của bác sĩ, y tá về việc chăm sóc, chữa bệnh cho các bệnh nhân.  - Biết lắng nghe ý kiến của bệnh nhân, sử dụng lời nói nhẹ nhàng để dặn dò, cử chỉ lễ phép, lịch sự với bệnh nhân.  - Biết tư vấn sức khỏe, cách phòng tránh một số bệnh thường gặp khi thời tiết giao mùa và một số biểu hiện khi cơ thể bị ốm và cách phòng tránh. | - Trẻ về nhóm phân công vai bác sĩ hay y tá cho bạn cùng chơi.  + Mặc trang phục.  + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ theo đúng kí hiệu  + Nhắc các bệnh nhân phải biết xếp hàng khi khám bệnh, kể đúng triệu chứng của bệnh.  + Làm các thao tác khám bệnh, trò chuyện, trao đổi, dặn dò với bệnh nhân một số bệnh thường gặp để người bệnh biết cách phòng ngừa.  + Biết kê đơn và lấy đúng thuốc đúng bệnh cho bệnh nhân. | - Bộ đồ chơi góc bác sĩ, quần áo  - Vỏ các hộp thuốc, kéo, bông băng, băng nẹp…  - Lô tô tuyên truyền về việc phòng tránh một số bệnh thường gặp khi thời tiết giao mùa.  - Và một số lời khuyên về cách chăm sóc bảo vệ bản thân. | x | x | x | x | |
| **\*Bán hàng**  **Siêu thị mi ni**  **Siêu thị của bé**  **Siêu thị Vimat** | -Trẻ biết gọi tên,giới thiệu các mặt hàng trong góc bán hàng. Nói được giá của từng sản phẩm với khách hàng. Lấy đúng mặt hàng,số lượng hàng theo yêu cầu của khách.  -Biết sắp xếp hàng theo từng nhóm,biết tự định giá cho từng sản phẩm và hình ảnh giới thiệu về các mặt hàng.  -Biết mời chào khách ,tự tin khi giao tiếp mời khách,biết nói lời cảm ơn ,hẹn gặp lại khách bằng phép lịch sự,cúi đầu chào.  -Biết lấy tiền của khách và trả lại tiền nếu thừa.  -Biết giới thiệu tên từng sản phẩm cho khách,biết chào mời khách niềm nở  -Biết thực hiện công việc được giao,biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi. | - Trẻ thực hiện các công việc, thao tác của bác bán hàng: Mời khách, giới thiệu hàng, nói giá tiền; cản ơn….. | -Mô hình đồ chơi, Lật đật, vòng, bóng bay, đồ chơi ô tô, đồ chơi đu quay, cầu trượt  -Bán 1 số loại quần áo trẻ em, mũ, ô, dép | x | x | x |  | |
| -Một số rau -củ - quả  -1 số loại  nước uống:sữa, nước giải khát,..sữa chua, sữa vinamiu, bánh kẹo, bánh mì, bánh bao |  |  |  | x | |
| **\*Nấu ăn**  **Đầu bếp tài ba** | -Biết chế biến nấu ăn một số món ăn đơn giản: cá rán, rau xào, trứng cuộn,..  -Biết thực hiện công việc được giao,biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi.  - Bày và trang trí đồ ăn đẹp mắt. | -Thực hiện công việc của bác đầu bếp  +Thực hiện 1 số thao tác sơ chế, chế biến món ăn :làm cá,rửa rau,đập trứng, gói bánh đa nem, nấu bánh đa cua | -1 số nguyên liệu : rau, tôm, cá, trứng, thịt  -1 số đồ dùng đồ chơi nấu ăn:xoong, bát, đĩa, thìa,.. | x | x | x | x | |
| Món cá rán |  |  | x |  |  |  | |
| Món trứng tráng |  |  |  | x |  |  | |
| Món bánh đa cua |  |  |  |  | x |  | |
| Món bánh đa nem |  |  |  |  |  | x | |
| **3.Góc học tập** | | | | | | | | |
| **\*Góc toán**  - Bé tạo nhóm theo số lượng 1, 2  - Bé ghép các chấm tròn thành số  -Bé tìm quy luật của con số và gắn đối tượng theo số lượng  -Ai nhanh hơn | -Trẻ biết tạo nhóm, so sánh thêm bớt, chia nhóm trong phạm vi 1,2, và gắn thẻ số tương ứng  -Bé biết xếp các loại, đồ dùng, đồ chơi theo mẫu của cô  -Trẻ biết phân nhóm, phân loại đồ dùng đồ chơi trong chủ đề bản thân | -Trẻ thực hiện đúng theo yêu cầu của cô  - Trẻ thực hiện chơi các bảng chơi theo mẫu gợi ý | -Lô tô đồ chơi  Lật đật, vòng, trong chóng  -Lô tô các loai quần áo, mũ dép các loại  - Thẻ số  -Bảng chơi  - Que tính  - Xúc xắc  - hình học tròn, vuông, tam giác, chữ nhật  -Trẻ ghép hình bằng ống mút, nối hình bằng dây | x | x |  | |  |
| \*Góc khám phá  -Trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi của trẻ  - Ghép hình theo mẫu  - Nhím tìm số  - Ghép đĩa đếm chấm tròn tìm số  - Tìm nắp chai đúng hình gắn và tìm số tương ứng  - Nối hình bằng dây |  |  | x | | x |
| **\*Góc văn học** | -Trẻ biết lật giở sách, xem tranh và kể chuyện theo tranh.  -Trẻ dùng rối và kể chuyện sáng tạo dưới sự giúp đỡ của cô giáo  - Xem tranh chuyện các loại về chủ đề | Đọc thơ chữ to,xem tranh,xem sách,kể chuyện sáng tạo | -Tranh thơ chữ to  - Rối dẹt  -Tranh chuyện | x | x | x | | x |
| **4\*Góc nghệ thuật** | | | | | | | | |
| **Bé yêu nghệ thuật**  Bé yêu nghệ thuật  - Bé dán mếch xốp  - Bé chơi sáp  màu  - Bé chơi với len  - Bé cắt dán  - Bé chơi với lá cây  -Bé chơi với đề can  - Bé làm con lật đật  - Bé làm đồ chơi  - In cắt dán quả bóng | - Trẻ biết lựa chọn các nguyên học liệu thiên nhiên sẵn có của địa phương để làm ra những đồ dùng làm áo, mũ, váy, dép  - Trang trí đôi bàn tay, bàn chân, môi, mắt, …  - Thích thú khi hoàn thành công việc làm ra sản phẩm  - Biết luân chuyển sản phẩm giao lưu góc chơi  - Biết in một số đồ dùng đồ chơi theo chủ đề | in,tô,vẽ,cắt.  xé,dán,dính.  trang trí các loại đồ dùng,đồ chơi,trang phục | - Giấy các loại  - Vỏ hộp các loại  - Vỏ hộp sữa  chua  - Giấy vải, giấy bọc quà, giấy màu  - Ống mút  - Lá cây khô các loại  - Keo, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt, đất nặn, giấy màu, mút xốp, đề can, rơm , lá khô....  - Hình ảnh mẫu gợi ý các bước làm ra các sản phẩm | x | x | x | | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “TÔI LÀ AI”**

**Thứ 2 , ngày 2 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội**

**Đề tài: Bé làm gì khi bị lạc?**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết những việc nên làm và những việc không nên làm khi bị lạc.Trẻ biết cách xử lý tình huống khi bị lạc, biết 1 số người có thể tin tưởng để tìm đến khi bị lạc: chú bảo vệ, chú cảnh sát...

- Rèn cho trẻ kỹ năng xử lý tình huống khi gặp khó khăn. Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp với mọi người xung quanh.

- Giáo dục trẻ tính mạnh dạn, bình tĩnh để tìm cách giải quyết khi bị lạc. Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Video hình ảnh minh họa câu chuyện bé Khang

- Các Slide hình ảnh minh hoạ cách xử lí khi bị lạc.

- Các Slide Powerpoint câu hỏi trả lời tình huống.

- Hình ảnh minh hoạ cách xử lý khi trẻ bị lạc.

- Thẻ nhân viên bán hàng.

- Chuông nhấn trả lời, thẻ số 1,2.

- Thẻ thông tin trẻ: tên trẻ, tên bố mẹ, số điện thoại, địa chỉ gia đình.

- Trang phục: Bác sĩ, cảnh sát giao thông, bảo vệ.

**III. Cách tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Khúc hát dạo chơi.**

- Cô gây hứng thú, mời trẻ tham gia chuyến vui chơi đến khu vui chơi công viên nước , cô đóng vai là người hướng dẫn khu vui chơi. Cô tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ thông tin (tên trẻ, tên bố mẹ và số điện thoại, địa chỉ gia đình bé). Cô nhắc trẻ 1 số lưu ý khi tham gia chương tình vui chơi:

- Chúng mình đeo và giữ thẻ tên của mình, đi sát bên cạnh các cô và người hướng dẫn, không chạy nhảy lung tung nhé!

- Trẻ hát cùng cô “Khúc hát dạo chơi” và đi đến khu vui chơi.

**2. Hoạt động 2: Bé làm gì khi bị lạc?**

- Cô cùng trẻ đi đến mô hình cổng khu vui chơi Sunshine, chú bảo vệ soát thẻ thông tin và cho trẻ vào khu vực chờ để đợi lấy vé đến các khu vực vui chơi.

***\* Tình huống***

- Cô phát thanh viên của ban quản lý khu vui chơi loa thông báo về nội dung trẻ bị lạc: “Vào hồi 8 giờ ngày hôm nay tại khu vui chơi công viên nước , có một cháu bé bị lạc cháu tên là Minh Khang 4 tuổi hiện bé đang rất hoảng sợ, ai là người nhà của bé thì liên hệ ngay với Ban quản lý khu vui chơi”.

- Chúng mình vừa nghe thấy thông báo gì? Vì sao bạn Khang bị lạc?

- Điều gì đã xảy ra với bạn Khang, chúng mình đến nhờ bác bảo vệ mở Camera xem nhé!

+ Trẻ quan sát đoạn đầu video bé Khang bị lạc.

- Cô hỏi trẻ:

+ Bạn Khang bị lạc ở đâu? Khi bị lạc bạn Khang đã như thế nào?

- Chúng mình đoán xem có những mối nguy hiểm gì khi bạn Khang bị lạc, không có bố mẹ ở bên?

+ Trẻ quan sát tiếp đoạn video về bé Khang (bé chạy đi tìm mẹ, gặp người lạ cho quà, khóc và hét lên, gặp gia đình có em bé, nhìn thấy bác hàng xóm gần nhà).

- Chúng mình đoán xem bạn Khang sẽ chọn cách nào để tìm được mẹ?

- Nếu là con thì để tìm được mẹ con sẽ chọn cách nào?

- Để biết chính xác bạn Khang chọn cách nào thì chúng mình cùng xem tiếp nhé!

+ Trẻ xem tiếp cách bé Khang đã làm để tìm được mẹ sau khi bị lạc.

- Khi tìm được mẹ bạn Khang thế nào?

- Đã bao giờ các con bị lạc chưa? Nếu bị lạc thì chúng mình cảm thấy như thế nào?

- Làm thế nào chúng mình có thể bình tĩnh lại mà không hoảng loạn? (Hít thật sâu và thở ra, nếu có cầm theo nước, các con có thể uống 1 – 2 ngụm).

- Nếu không may bị lạc, lúc đó chúng mình sẽ làm gì?

- Chú bảo vệ khu vui chơi giúp ích gì cho các con? Chú thường đứng ở đâu?

- Những ai là người chúng mình có thể tin tưởng và ưu tiên tìm đến khi bị lạc?

- Khi nào con cần đến thẻ thông tin cá nhân?

- Bây giờ chúng mình cùng nhau vào thăm các khu vực vui chơi, khi đi chơi, các con chú ý điều gì? Tại sao?

=> Cô giáo dục, nhắc nhở trẻ: Khu vui chơi là nơi đông người, có không gian rộng, chúng mình rất dễbị lạc. Vì vậy chúng mình phải đi sát cạnh nhau theo các cô, hoặc bố mẹ người thân và theo hướng dẫn, không chạy nhảy lung tung hay xô đẩy. Tuyệt đối không đi theo và nhận quà của người lạ nhé!

\* Những nơi nào dễ bị lạc nhất?

- Chúng mình vừa được dạo chơi ở đâu?

- Theo các con, tại sao khu vui chơi có thể bị lạc?

- Ngoài các khu vui chơi, còn có những nơi nào chúng mình dễ bị lạc nhất? Tại sao?

- Cô trình chiếu các hình ảnh bé bị lạc ở chợ, nhà hàng, bến xe…

**\* Cách xử lý tình huống khi bị lạc:**

- Nếu là các con trong tình huống khi bị lạc thì các con sẽ xử lý như thế nào?

- Bây giờ lớp mình hãy cùng cô tìm hiểu về cách xử lý khi bị lạc ở một số nơi khi các con không nhớ số điện thoại của người thân và địa chỉ của gia đình nhé!

+ Nếu các con bị lạc ở chợ gần nhà hoặc siêu thị thì các con sẽ xử lý như thế nào?

(Nếu ở chợ thì các con nên tìm đến các bác bán hàng ngoài chợ và nói tên của bố mẹ chúng mình để các bác giúp đỡ, còn ở siêu thị thì các con sẽ tìm gặp đến bác bảo vệ hoặc các cô bán hàng để mọi người đưa thông tin con bị lạc trên loa)

+ Nếu các con bị lạc ở bệnh viện thì các con sẽ xử lý như thế nào?

(Tìm đến bác bảo vệ hoặc các bác sĩ, y tá có đồng phục blouse trắng để nhờ giúp đỡ)

+ Nếu con bị lạc ở công viên thì các con sẽ xử lý như thế nào?

(Tìm đến chốt bảo vệ của công viên để nhờ sự giúp đỡ)

=> Giáo dục trẻ: Các con ạ! Dù bị lạc ở đâu công viên hay bệnh viện, hay siêu thị, bến xe…những nơi có không gian rộng và đông người, thì việc đầu tiên các con phải làm đó là phải giữ bình tĩnh, để nhờ người giúp đỡ. Chúng mình không được đi theo người lạ, khi có người lạ tiếp cận hoặc lôi kéo thì chúng mình phải bình tĩnh quan sát nếu có tình huống nguy hiểm thì phải hét thật to để cầu cứu từ mọi người xung quanh. Và chúng mình hãy học thuộc số điện thoại của bố mẹ, địa chỉ của gia đình mình và nhớ những địa điểm nổi bật ở gần ngôi nhà của chúng mình các con nhớ chưa nào?

**3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố.**

- Cô giới thiệu và cho trẻ chơi một số trò chơi:

***\* Trò chơi 1: Bé thông minh:***

- Cô giới thiệu trò chơi: Bé thông minh.

- Cách chơi: Cô trình chiếu hình ảnh câu hỏi trên Powerpoint trẻ lựa chọn đáp án và giơ thẻ số.

*+ Câu hỏi 1: Các con thường dễ bị lạc ở những nơi nào?*

1.Chợ, nhà hàng, bến xe.

2. Ở nhà.

*+ Câu hỏi 2: Khi bị lạc các con nên làm gì?*

1. Ngồi 1 chỗ rồi khóc.

2. Bình tĩnh nhờ người tin tưởng giúp đỡ.

*+ Câu hỏi 3: Khi bị lạc các con phải làm gì?*

1. Đi lòng vòng tìm người thân

2. Tìm đến chốt bảo vệ hoặc đồn công an để nhờ giúp đỡ.

*+ Câu hỏi 4: Có người lạ rủ đi theo và hứa sẽ tìm người thân cho thì các con làm gì?*

1. Từ chối không đi theo.

2. Đồng ý đi theo người lạ để tìm người thân.

*+ Câu hỏi 5: Những người con tin tưởng giúp đỡ con khi bị lạc là ai****?***

1. Bác bảo vệ, chú công an.

2. Người lạ.

- Trẻ trả lời bằng hình thức bấm chuông giơ thẻ số và đáp án đúng sẽ hiện lên màn hình.

***\* Trò chơi 2: Bé nhanh trí:***

*+ Cách chơi****:*** Cô sẽ có 3 bạn: 1 bạn mặc quần áo bác sĩ ở bệnh viện, 1 bạn mặc quần áo chú cảnh sát giao thông, 1 bạn đeo thẻ tên làm nhân viên bán hàng, cô sẽ cùng các con vừa đi vừa hát 1 bài hát bất kì khi có hiệu lệnh “Trẻ bị lạc” thì các con hãy nhanh chân chạy về đúng người đáng tin cậy để nhờ sự giúp đỡ.

*Ví dụ*: “Trẻ bị lạc ở bệnh viện” thì chúng mình sẽ chạy đến bạn bác sĩ. “Trẻ bị lạc ở siêu thị” thì chạy đến nhân viên bán hàng”, bị lạc ở ngoài đường thì tìm đến chú cảnh sát…

+ *Luật chơi*: Nếu bạn nào tìm nhầm sẽ bị nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô hướng dẫn và bao quát trẻ).

=> Nhận xét kết quả chơi và tặng quà cho trẻ.

- Hôm nay chúng mình cùng chơi và tìm hiểu về kỹ năng xử lí tình huống khi bị lạc, vậy khi bị lạc đầu tiên các con phải giữ bình tĩnh để nhờ người tin tưởng giúp đỡ, và tuyệt đối chúng mình không được đi theo người lạ, và những người tin tưởng và ưu tiên để chúng mình nhờ giúp đỡ có thể là chú công an,chú cảnh sát giao thông, hoặc bác bảo vệ hoặc các cô nhân viên bán hàng, người thân quen các con quen từ trước, các con đã nhớ chưa nào?

- Cho trẻ hát bài hát “Bé là bé ngoan” kết thúc tiết học.

**IV. Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………......................

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

……………………………………………………………………………………………………………………………………..............

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................................

***Thứ 3 ngày 3 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Xác định phía trên , phía dưới của bản thân**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ biết xác định được vị trí: Phía trên, phía dưới của bản thân trẻ, biết phía trên của trẻ có đồ dùng gì, phía dưới của trẻ có đồ dùng gì. Biết dùng từ “phía trên”, “phía dưới”

- Rèn cho trẻ khả năng tư duy và phán đoán cho trẻ, rèn khả năng định hướng trong không gian.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết cất đồ dùng gọn gàng ngăn lắp

**II. Chuẩn bị**

- Một giỏ quả, một giỏ rau.Chùm bóng bay

- Nhạc bài hát “Bầu và bí”

**III. Cách tiến hành**

***1. HĐ1: Ôn phía trước, phía sau.***

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “giấu tay”?

- Chúng mình giấu tay đẹp ở phía nào? Khi đưa tay đẹp ra thì tay ở phía nào?

- Các con hãy đưa tay lên cao qua đầu!

***2. HĐ2:Xác định phía trên, phía dưới so với bản thân trẻ***

**\* Phía trên**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời sáng- trời tối” Cô xuất hiện cùng với giỏ quả

- Cô hỏi trẻ chúng mình xem hôm nay lớp mình có gì đặc biệt?

- Cô có chùm bóng bay, chùm bóng bay, bay ở đâu của chúng mình?

- Làm thế nào để chúng mình nhìn thấy chùm bóng bay?

- Vì sao chúng mình phải ngẩng đâu lên mới nhìn thấy chùm bóng bay?

- Cô nhấn mạnh lại cho trẻ hiểu và cho trẻ phát hiện đọc “Phía trên”

- Phía trên của các con còn có những gì nữa đây? ( Cô hỏi nhều trẻ)

- Cô hỏi trẻ phía trên của con, còn nhìn thấy những gì nào?

+ Cô cho trẻ nói nhiều lần ( Phía trên)

**\* Phía dưới:**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “ Dấu chân” Cô hỏi trẻ chân của chúng mình đâu?

- Chúng mình có nhìn thấy chân của chúng mình không nhỉ

- Làm thế nào để nhìn thấy chân của chúng mình?

- Vì sao phải cúi xuống mới nhìn thấy?

- Chân ở phía nào của các con?( Phía dưới)

- Cô nhấn mạnh cho trẻ hiểu cho trẻ đọc (phía dưới)

- Ngoài chân ra phía dưới của các con có những gì? Cô cho trẻ kể phía dưới có những gì?

- Cô khái quạt lại cho trẻ hiểu kết hợp với giáo dục trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn lắp

***3.HĐ3: Trò chơi bé thích***

**\* Trò chơi 1: Làm theo hiệu lệnh**

- Cho trẻ đứng theo đội hình

- Cô nói phía trên trẻ chỉ tay lên phía trên, phía dưới trẻ chỉ tay xuống phía dưới theo hiệu lệnh

- Cô cho tre chơi 2-3 lần

- Cô động viên khen trẻ

\* Trò chơi 2: Tìm cho đúng

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Mỗi đội có 1 bức tranh bạn nhỏ với những đồ chơi. Nhiệm vụ của trẻ là tìm và khoanh bút màu đỏ các đồ dùng phía trên bạn nhỏ. Lượt 2 sẽ khoanh bút màu xanh những đồ dùng phía dưới bạn nhỏ.

- Luật chơi: Đội nào khoanh sai sẽ thua cuộc.

- Nhận xét kết quả và kết thúc hoạt động.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

\*Tình trạng sức khoẻ của bé ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ, trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 4 ngày 4 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc thơ Đôi mắt của em tác giả Lê Thị Mỹ Phương**

**I.Mục đích yêu cầu**

- Trẻ đọc thuộc bài thơ , nhớ được tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ

- Rèn luyện kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi của cô đầy đủ, rõ ràng.Trẻ đọc thơ rõ ràng, diễn cảm.

- Trẻ hứng thú , tích cực tham gia các hoạt động . Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh đôi mắt

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát “Đôi mắt xinh, xòe bàn tay, nắm ngón tay ”

- Hình ảnh minh họa bài thơ

- Sa bàn rối dẹt

- PP các hình ảnh nên và không nên

**III. Tổ chức hoạt động**.

**1. Hoạt động 1 : Bé cùng ca hát**

- Cô cho hát và vận động theo bài “Xòe bàn tay,nắm ngón tay”

+ Trong bài hát đã nhắc đến bộ phận nào trên cơ thể chúng mình?

+ Ngoài tay ra trên cơ thể còn những bộ phận nào nữa?

+ Miệng dùng để làm gì?

+ Tai dùng để làm gì?

+ Chân để làm gì?

+ Còn mũi thì sao?

- Các con ạ, trên cơ thể chúng mình có rất nhiều những bộ phận khác nữa như tai, mắt, mũi, miệng, chân… Mỗi bộ phận lại có những chức năng riêng, vì vậy chúng mình phải thường xuyên tắm rửa giữ gìn và bảo vệ những bộ phận ấy để cơ thể chúng mình luôn khỏe mạnh, chúng mình nhớ chưa nào.

- Cô đố các con biết để nhìn thấy mọi vật xung quanh là nhờ gì? (Đôi mắt)

- Có 1 bài thơ rất hay nói về đôi mắt của chúng mình đấy, đó là bài thơ “Đôi mắt của em” của tác giả Lê Thị Mỹ Phương. Để biết bài thơ này như thế nào chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ này

**2.Hoạt động 2: Bé đọc thơ “ Đôi mắt xinh”**

- Cô đọc bài thơ 1 lần đọc diễn cảm kết hợ ánh mắt, nét mặt, cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác ?

- Cô giảng nội dung bài thơ: bài thơ nói về đôi mắt  đôi mắt xinh xinh, tròn tròn, đôi mắt nằm trên khuôn mặt, còn gọi là thị giác và đôi mắt giúp các con nhìn thấy mọi vật xung quanh đấy.

- Cô đọc lần 2: kết hợp hình ảnh minh họa.

- Chúng mình vừa nghe cô đọc bài thơ gì?

-  Bài thơ nói về gì các con?

- Đôi mắt của bạn nhỏ trong bài thơ được miêu tả như thế nào?

- Đôi mắt giúp các con làm gì?

 -Bạn nhỏ trong bài thơ có yêu quý đôi mắt của mình không?

- Vậy các con thì sao? Có yêu quý đôi mắt của mình không?

- Yêu quý đôi mắt chúng mình cần phải làm gì?

- Cô giáo dục trẻ và liên hệ với dịch đau mắt đỏ hiện nay” Các con phải luôn giữ vệ sinh đôi mắt để có đôi mắt sáng, đẹp, không được nghịch bẩn, tay bẩn không được dụi vào mắt sẽ gây đau mắt. Khi có dấu hiệu gì ở mắt các con phải lập tức bảo người lớn ...

- Cả lớp đọc thơ (đọc 2-3 lần)

- Đọc thi đua theo tổ- nhóm – cá nhân

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ. Động viên trẻ tích cực đọc thơ.

- Cô đọc thơ lần 3 kết hợp sa bàn rối dẹt

**3. Hoạt động 3 Bé cùng vui chơi**

- Cô cho trẻ xem các hình ảnh nên và không nên với đôi mặt trên PP. Nếu hình ảnh nào nên trẻ giơ tay lên thả tim và nói “Yes” nếu hình ảnh nào sai sẽ nói “No” và giơ tay trước ngực

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ

..........................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ

...........................................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 05 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thể chất**

**Đề tài : Đi khuỵu gối**

**Trò chơi : Kéo co**

**I Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết đi thẳng người, đầu gối hơi khuỵu, đầu không cúi, mắt nhìn về phía trước 2 tay chống hông để giữa thăng bằng cơ thể

- Rèn kỹ năng sự khéo léo của cơ thể, phát triển tố chất vận động của trẻ

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ chăm tập thể dục thể thaogiúp cho cơ thể khoẻ mạnh.

**II Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng

- Dây thừng để chơi kéo co.

- 2 vạch xuất phát

**IIICách tiến hành**

***1.HĐ 1: Khởi động***

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học

- Cho trẻ đi thăm nhà bạn cho trẻ đi các kiểu đi ( đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân )và về 3 hàng dọc.

***2.HĐ2: Trọng động***

\***Tập BTPTC:** Cho trẻ tập theo nhịp đếm 4l x 4n

+ĐT1: 2 tay đưa ra phía trước

+ĐT2:Đưa từng chân vuông góc với thân người.

+ĐT3: 2 tay đưa lên cao cúi gập người về trước

+ ĐT4: Bật chụm tách chân

-Tập lần 2 + Tập kết hợp với bài hát "Đôi mắt xinh"

- ĐTNM: ĐT2: 4 lần x 4 nhịp.

**- VĐCB: Đi khuỵu gối**

- Cô cho trẻ đi trải nghiệm các kiểu đi. Cô thống nhất vận động: Đi khuỵu gối

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

-Cô gọi 1 trẻ lên lần 2 + phân tích động vân động

-Tư thế chuẩn bị hai tay chống hông mắt nhìn về phía trước gối khuỵu xuống. Khi có hiệu lệnh cô đi về phía trước gối khuỵu xuống, khi đi mắt nhìn về phía trước và gối luôn luôn khuỵu, khi đi 2 tay chóng hông để giữ thăng bằng cho cơ thể không bị ngã

- Cô cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện( Cô sửa sai).

- Cô cho lần lượt cho các tổ, nhóm, cá nhân trẻ lên tập bằng nhiều hình thức khác nhau ( Cô sửa sai cho trẻ )

- ĐT: Tên VĐCB ?

**\*Trò chơi : Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi kéo co

– Cách chơi: Chia làm 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chọn thành viên có sức khỏe tốt để đứng ở vị trí đầu tiên, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của cô thì 2 đôi tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình.

- Luật chơi: Nếu đội nào dẫm vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.

 - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

***HĐ3:Hồi tĩnh.***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 2-3 vòng trên nền nhạc bài hát “ Đôi mắt xinh”

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ

...........................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 6 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Cậu bé mũi dài**

**I Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu truyện. Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình trả lời 1 số câu hỏi của cô.

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh răng miệng để cơ thể khoẻ mạnh

**II Chuẩn bị**

- Tranh minh họa có nội dung câu truyện.

- Video về nội dung câu chuyện

- Nhạc bài hát : “Đôi mắt xinh. Cái mũi ”

**III Tiến hành**

**\*HĐ1: Bé cùng ca hát**

 Cô cho trẻ hát bài “*Cái mũi”*.

- Các con vừa hát nói về cái gì?

- Mũi dùng để làm gì?

- Cô khia quát và dẫn dắt trẻ : có một câu chuyện kể về một cậu bé Mũi dài, muốn câu chuyện đó như thế nào các con hãy nghe cô kể chuyện nhé

**\* HĐ2:Bé nghe cô kể “Cậu bé mũi dài”**

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Đàm thoai: Cô vừa kể chúng mình nghe câu chuyện gì?

- Cô kể lần 2: Kết hợp với tranh minh họa.

- Cô giảng nội dung truyện.

- Câu truyện kể về 1 cậu bé có cái mũi rất dài. Vì vướng quá không trèo hái táo được nên cậu muốn vứt  đi tất cả mắt, mũi, tai…. Khi được các bạn giải thích cậu đã hiểu ra mắt, mũi, miệng, tai rất cần cho cơ thể con người.

- Cô đàm thoại theo nội dung câu chuyện

+ Câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Vào buổi sáng mũi dài ra vườn nhìn thấy những gì?

+ Cậu bé đã làm gì khi nhìn thấy cây táo?

+ Bực quá cậu bé mũi dài đã nói gì?

+ Khi mũi dài vừa nói xong chú ong đã nói gì?

+ Ngoài ong ra còn có những ai nói với mũi dài?

+Khi nghe xong mũi dài đã ntn?

=> Cô giáo dục trẻ tất cả các bộ phận, các giác quan trên cơ thể người đều rất quan trọng 1 bộ phận, 1 giác đều có tác dụng riêng vì vây chúng ta biết giữ gìn thân thể sạch sẽ, biết giữ các bộ phận trên cơ thể luôn luôn sạch sẽ.

- Lần 3: Kể chuyện cho trẻ nghe + video trên máy vi tính

**\* HĐ3: Trò bé thích**

- Cô giới thiệu tên trò chơi : Hãy sắp xếp trình tự nội dung câu chuyện

- Cách chơi; cô chia chúng mình làm 3 tổ và trên đây cô có rất nhiều tranh về nội dung câu chuyện trò yêu cầu 3 đội hãy sắp xếp các bức tranh theo trình tự nội dung câu chuyện

- Luật chơi : đội nào xếp đúng nhất và nhanh nhất thì đội đó giành chiến thắng

- Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi trẻ

**IV/Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7 ngày 7 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Ôn bài thơ Đôi mắt của em tác giả Lê Thị Mỹ Phương**

**I.Mục đích yêu cầu**

- Trẻ đọc thuộc bài thơ , nhớ được tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ

- Rèn luyện kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi của cô đầy đủ, rõ ràng.Trẻ đọc thơ rõ ràng, diễn cảm.

- Trẻ hứng thú , tích cực tham gia các hoạt động . Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh đôi mắt

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát “Đôi mắt xinh, xòe bàn tay, nắm ngón tay ”

- Hình ảnh minh họa bài thơ

- Sa bàn rối dẹt

- PP các hình ảnh nên và không nên

**III. Tổ chức hoạt động**.

**1. Hoạt động 1 : Bé cùng ca hát**

- Cô cho hát và vận động bài hát “ Đôi mắt xinh”

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát có nhắc tới bộ phận nào?

- Mắt dùng để làm gì

- Các con ạ, trên cơ thể chúng mình có rất nhiều những bộ phận khác nữa như tai, mắt, mũi, miệng, chân… Mỗi bộ phận lại có những chức năng riêng, vì vậy chúng mình phải thường xuyên tắm rửa giữ gìn và bảo vệ những bộ phận ấy để cơ thể chúng mình luôn khỏe mạnh, chúng mình nhớ chưa nào. Có 1 bài thơ rất hay nói về đôi mắt của chúng mình đấy, đó là bài thơ “Đôi mắt của em” của tác giả Lê Thị Mỹ Phương. Để biết bài thơ này như thế nào chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ này

**2.Hoạt động 2: Bé đọc thơ “ Đôi mắt xinh”**

- Cô đọc bài thơ 1 lần đọc diễn cảm kết hợ ánh mắt, nét mặt, cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác ?

- Cô giảng nội dung bài thơ: bài thơ nói về đôi mắt  đôi mắt xinh xinh, tròn tròn, đôi mắt nằm trên khuôn mặt, còn gọi là thị giác và đôi mắt giúp các con nhìn thấy mọi vật xung quanh đấy.

- Cô đọc lần 2: kết hợp hình ảnh minh họa.

- Chúng mình vừa nghe cô đọc bài thơ gì?

-  Bài thơ nói về gì các con?

- Đôi mắt của bạn nhỏ trong bài thơ được miêu tả như thế nào?

- Đôi mắt giúp các con làm gì?

 -Bạn nhỏ trong bài thơ có yêu quý đôi mắt của mình không?

- Vậy các con thì sao? Có yêu quý đôi mắt của mình không?

- Yêu quý đôi mắt chúng mình cần phải làm gì?

- Cô giáo dục trẻ và liên hệ với dịch đau mắt đỏ hiện nay” Các con phải luôn giữ vệ sinh đôi mắt để có đôi mắt sáng, đẹp, không được nghịch bẩn, tay bẩn không được dụi vào mắt sẽ gây đau mắt. Khi có dấu hiệu gì ở mắt các con phải lập tức bảo người lớn ...

- Cả lớp đọc thơ (đọc 2-3 lần)

- Đọc thi đua theo tổ- nhóm – cá nhân

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ. Động viên trẻ tích cực đọc thơ.

- Cô đọc thơ lần 3 kết hợp sa bàn rối dẹt

**3. Hoạt động 3 Bé cùng vui chơi**

- Cô cho trẻ xem các hình ảnh nên và không nên với đôi mặt trên PP. Nếu hình ảnh nào nên trẻ giơ tay lên thả tim và nói “Yes” nếu hình ảnh nào sai sẽ nói “No” và giơ tay trước ngực

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ

..........................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ

...........................................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “CƠ THỂ BÉ ”**

***Thứ 2 ngày 9 tháng 10 năm 2023***

***Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ***

**Đề tài: Dạy hát “Tay thơm tay ngoan” tác giả Bùi Đình Thảo**

**T/C Nhanh , chậm, dừng**

**NH: Cho con**

**I. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hát thuộc bài hát "Tay thơm tay ngoan". Trẻ biết được chức năng và tác dụng của đôi bàn tay, biết trò chơi và thể hiện động tác phù hợp với lời bài hát.

- Rèn luyện kỹ năng ca hát,sự mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động .Phát triển tai nghe nhạc và khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đôi bàn tay sạch sẽ, rửa tay thường xuyên

**II. Chuẩn bị:**

- Sắc xô, nơ tay

- Trang phục sạch sẽ, gọn gàng.

- Nhạc các bài hát: Tay thơm tay ngoan, cho con

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Trò chuyện gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Giấu tay”

- Các con vừa chơi trò chơi gì?

- Đôi tay chúng mình để làm gì?

- Làm thế nào để đôi bàn tay xinh đẹp và sạch sẽ?

- Chúng mình hãy kiểm tra xem tay chúng mình đã sạch chưa?

*-*  Cô khái quát và giới thiệu bài hát: Cô có một bài hát nói về bạn nhỏ vô cùng sạch sẽ, bạn rửa tay thường xuyên nên tay bạn rất là thơm và được mẹ khen lắm. Đó là bài Tay thơm tay ngoan của nhạc sỹ Bùi Đình Thảo sáng tác.

**2. Hoạt động 2: Dạy hát: Tay thơm tay ngoan**

- Cô hát mẫu lần 1: Cô hát chậm, rõ lời cho trẻ nghe.

+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?

+ Bài hát do ai sáng tác?

**+ Lần 2**: Cô hát kết hợp nhạc đệm và làm động tác minh hoạ nhẹ nhàng.

- Ai giỏi nhắc lại tên bài hát này?Bài hát nói về điều gì?

- Cô nói về nội dung bài hát:Giai điệu bài hát rất vui tươi, trong sáng, bài hát nói về bạn nhỏ có đôi bàn tay rất thơm sạch sẽ như 2 bông hoa

- Cô dạy trẻ hát:

+Dạy cả lớp hát: Cô bắt nhịp cho cả lớp hát theo cô (4-5 lần)

- Cô cho thi đua tổ nhóm, các nhân đọc thơ

+Cô mời từng tổ đứng dậy hát cùng cô, khuyến khích các tổ khác lắng nghe và nhận xét.

+ Mời nhóm, cá nhân (với trẻ có khả năng lên thể hiện) Động viên trẻ thể hiện biểu cảm trên nét mặt, nhún nhẩy khi hát.

**3. Hoạt động 3: Nghe hát “Cho con”**

- Bố mẹ là người sinh ra các con, cho các con thân thể và đôi tay khéo léo. Bố mẹ rất yêu thương các con, tình yêu ấy được thể hiện qua bài hát Cho con của nhạc sỹ Phạm Trọng Cầu, cô mời các con hãy lắng nghe cô giáo hát.

Lần 1: Cô hát trên nền nhạc kết hợp minh hoạ cử chỉ

- Cô vừa hát bài hát gì?Của tác giả nào?

- Bài hát nói về điều gì?

Lần 2: Cho trẻ nghe hát trên nền nhạc kết hợp minh hoạ cử chỉ, cô khuyến khích trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô.

- Cô động viên, khen ngợi trẻ

**4. Hoạt động 4: \* Hoạt động 3: Trò chơi: Nhanh, chậm, dừng**

- Cô giới thiệu trò chơi: Nhanh, chậm, dừng.

- Cách chơi: Trẻ chơi theo nhạc bài hát . Khi nhạc bật lên thì trẻ vận động thoải mái bằng các bộ phận trên cơ thể theo nhạc khi nhạc nhanh thì vận động nhanh, nhạc chậm thì vận động chậm. Khi nào nhạc dừng thì đứng lại giữ nguyên tư thế.

- Luật chơi: Nếu nhạc dừng mà vẫn vận động hoặc không giữ nguyên được tư thế thì phải làm theo yêu cầu của cô hoặc của bạn.

- Trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét khen trẻ.

**IV/Đánh giá**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

***Thứ 3 ngày 10 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thể chât**

**Đề tài : Bò chui qua cổng**

**TC: Chuyền bóng**

**I Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết bò bằng bàn tay, cẳng chân kết hợp nhịp nhàng chân nọ tay kia  khi bò  chui qua cổng không được chạm cổng.Biết chơi trò chơi chuyền bóng

- Rèn cho trẻ kỹ năng bò bằng bàn tay và cẳng chân, sự khéo léo giữa tay, chân, mắt của trẻ không chạm vào cổng. TRẻ có kĩ năng tham gia trò chơi

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ yêu thích thể dục thể thao và thích thú tham gia vào hoạt động rèn luyện cho cơ thể khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- 2 cổng chui cho trẻ,

- 1 cổng chui của cô

- Nhạc bài hát “Đôi bạn, đôi mắt xinh, mời bạn ăn”

- Xắc xô

- Bóng đủ cho trẻ hoạt động

**IIICách tiến hành**

***1.HĐ 1:Khởi động***

– Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề , cô giới thiệu và dẫn trẻ đi thăm nhà bạn An

- Cho trẻ đi vòng tròn thành đoàn tàu theo nhạc kết hợp các kiểu đi thường, lên dốc , nhanh , chậm , khom lưng sau đó v ề đội hình 3 hàng dọc

2.***HĐ 2. Trọng động***

**\*Bài tập phát triển chung**

\* Lần 1: Tập kết hợp với nhịp đếm 4lx 4 Nhịp

ĐT 1 : Đưa tay ra trước gập khuỷu tay

ĐT 2 : Đứng quay người sang hai bên

ĐT3 : Đứng đưa từng chân ra trước vuông góc

DDT4 : Bật tiến lên trước

ĐTNM : ĐT3

Lần 2: Tập kết hợp với bài hát “Đôi mắt xinh”

**\*VĐCB : Bò chui qua cổng**

+Cô làm mẫu lần 1 không phân tích

+Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động

Tư thế chuẩn bị : Cô đứng dưới vạch xuất phát, 2 bàn tay cô chống sát vạch, cẳng chân sát sàn, lưng thẳng, mắt nhìn phía trước. Khi có hiệu lệnh “Bò” thì cô bắt đầu bò kết hợp bò tay nọ chân kia một cách nhịp nhàng. Khi bò lưng thẳng mắt nhìn thẳng và bò thật khéo để không chạm vào cổng. Bò xong đi về cuối hàng.

- Cô mời 1 trẻ lên làm thử cho lớp quan sát

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ

- Cô cho cả lớp thực hiện 2-3 lần

- Cô cho 2 đội thi đua

+Cô mời 1-2 trẻ làm tốt lên thực hiện

\***TCVĐ:Chuyền bóng**

- Cô hướng dẫn trẻ chơi “Chuyền bóng”

**\* Cách chơi:** Cô đã chuẩn bị rổ đựng bóng cho mỗi đội, chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của bạn đứng đầu hàng khi có hiệu lệnh của cô 2 tay lấy bóng thật nhanh và cầm bóng đưa qua đầu chuyền cho bạn đứng thứ 2, bạn thứ 2 chuyền cho bạn thứ 3 cứ như thế chuyền cho bạn tiếp theo và đến bạn cuối hàng có nhiệm vụ lấy bóng thật nhanh chạy lên phía cô nhanh nhất

**\*Luật chơi:** Với 1 bản nhạc đội nào chuyền nhanh nhất đội đó giành chiến thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Nhận xét kết quả chơi của hai đội

***3. HĐ 3. Hồi tĩnh***

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng kết hợp bài hát đôi mắt xinh

**IV/Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

***Thứ 4 ngày 11 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Kể chuyện cho trẻ nghe “ Vì sao phải tắm”**

**I Mục đích yêu cầu**

**-** Trẻ nhớ đ­ược tên câu chuyện “Vì sao phải tắm”, tên các nhân vật trong truyện. Trẻ hiểu đư­ợc nội dung câu chuyện

- Rèn kỹ năng nghe và phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.Giáo dục trẻ luôn nghe lời ông bà, bố mẹ, thường xuyên tắm rửa, vệ sinh cá nhân sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh hơn.

**II. Chuẩn bị**

- hộp quà

- Một hộp túi bông tắm mà trẻ đã làm

- Sa bàn truyện

**III. Tiến hành**

**1. HĐ1: *Quà cho bé***

- Cô xuất hiện, bê hộp bông tắm và gọi trẻ: “Các con ơi, lại đây giúp cô nào”:

+ Chúng mình vừa bê cái gì đấy? (hộp bông tắm)

+ À, đây là những túi bông tắm mà hôm trước các con đã làm đấy.

- Ngày hôm nay, cô có một câu chuyện rất hay cũng nói về việc tắm rửa của một cậu bé. Đó là câu chuyện: ***“Vì sao phải tắm”***. Chúng mình hãy cùng lắng nghe cô kể câu chuyện này nhé!

**2. HĐ2: *Cô kể truyện bé nghe câu chyện “Vì sao phải tắm”***

- Cô kể lần 1 diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?

- Cô giảng giải nội dung câu chuyện: : Cậu chủ thường xuyên không tắm, bố của cậu đã nghe những lời tâm sự của bạn Da và bạn Tay, nếu không chịu tắm rửa thường xuyên và tắm sạch sẽ thì cậu chủ sẽ ngày càng gầy còm, xanh xao và sẽ không được tham gia câu lạc bộ quần vợt. Bố hi vọng cậu chủ sẽ nghe lời vệ sinh thân thể thường xuyên để trở thành người đàng hoàng chững chạc được cô và các bạn yêu mến.

\* Chuyển tiếp: Chúng mình hãy mang những chiếc bông tắm đến nhà của cậu bé nhé! (mỗi trẻ lấy bông tắm)

+ Trẻ vừa đi vừa đọc bài thơ: Tắm gội

- Cô kể chuyện lần 2 : Kết hợp tranh minh họa

- Cô hỏi trẻ:

- Khi đi chơi về cậu bé đã làm gì?

- Bố nhìn thấy cậu bé như thế nào?

- Bố đã mơ thấy gì?

- Bố gặp những ai trong giấc mơ?

- Bạn Da và bạn Tay đã nói những gì?

- Bố hi vọng điều gì ở cậu bé?

- Hàng ngày các con tắm gội vào lúc nào?

- Tại sao chúng mình lại cần phải tắm gội?

​- Khi các con không tắm gội thì điều gì sẽ xảy ra?

=> Giáo dục trẻ: Để cơ thể luôn khỏe mạnh và luôn sạch sẽ hàng ngày các con phải tắm, gội để da dẻ sạch sẽ, không ngứa ngáy, phòng tránh bệnh tật trong thời tiết giao mùa hiện nay

- Cô kể chuyện lần 3: Kết hợp sa bàn rối dẹt

**3. HĐ3: *Mình cùng hát múa***

- Cô và trẻ cùng đọc thơ: Tắm gội

**IV/Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 5 ngày 12 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Phân biệt hình tròn, hình chữ nhật**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình chữ nhật . Trẻ biết được đặc điểm của hình tròn, hình chữ nhật

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, kỹ năng phân biệt hình tròn, hình chữ nhật

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục biết cất đồ dùng, đồ hơi gọn ngàng, ngăn lắp

**II/ Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 rổ, trong rổ có hình tròn, hình chữ nhật

- Hình tròn, hình chữ nhật của cô giống của trẻ, có kích thước to hơn của trẻ

- Một số đồ vật có dạng hình tròn, hình chữ nhật

- 1 Búp bê, 1 bạn thỏ, hoa bày sinh nhật, 6 cái bàn

- Bánh ga tô hình tròn, hình chữ nhật . Bánh hình tròn, hình chữ nhật

- Nhạc bài hát; Mừng sinh nhật, Mời bạn ăn

**III/Cách tiến hành**

**1. HĐ1: Ôn nhận biết hình tròn, hình chữ nhật**

- Cô cùng trẻ đi dự sinh nhật nhà bạn An

- Sinh nhật bạn búp bê có những gì? ( Cô hỏi nhiều trẻ)

+ Cô còn có hình gì nữa đây? Hộp quà có dạng hình gì?

+ Búp bê có món quà tặng cho chúng mình!

2. **HĐ2: Phân biết hình tròn, hình chữ nhật**

- Cô cho chúng mình rổ đồ chơi có những gì?

**\* Hình chữ nhật**

+ Cô có hình gì đây? Chúng mình cùng tìm hình giống cô nào!

**+** Trên tay các con cầm hình gì?

- Cho cả lớp đọc hình chữ nhật 3- 4 lần

- Cho tổ, nhóm, cá nhân đọc.

+ Hình chữ nhật có đặc điểm gì?

- Cô cho trẻ đếm số cạnh của hình chữ nhật

- Cô khái quát đặc điẻm: Hình chữ nhật có 4 cạnh, 4 góc , 2 cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau

- Cho trẻ nhắc lại đặc điểm của hình chữ nhật

- Cho trẻ cất hình chữ nhật vào rổ.

**- Hình tròn** : Đặt câu hỏi tương tự hình chữ nhật

- Con thử lăn hình tròn xem điều gì xảy ra?

- Hãy lăn hình chữ nhật ?

- Cho trẻ tìm hình theo yêu cầu của cô. Cô nêu đặc điểm hình trẻ chọn hình theo đặc điểm giơ lên và gọi tên hình.

**\* So sánh phân biệt hình tròn, hình chữ nhật**

- Cô cho trẻ sơ đường bao của hình tròn, hình chữ nhật

+ Hình vuông có 4 cạnh2 cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau , và có 4 góc

+ Hình tròn có thể lăn được.

- Cô hỏi trẻ hình nào lăn được? Vì sao hình tròn lại lăn được

- Cô hỏi trẻ hình nào không lăn được? Vì sao hình chữ nhật không lăn được

**\* Trò chơi: Kết bạn**

**-** Cô tạo tình huống cho trẻ chơi trò chơi kết bạn, bạn có hình tròn kết bạn với hình tròn, hình chữ nhật kết bạn với hình chữ nhật .

- Cô cho trẻ chơi lần 2 trẻ đổi hình cho nhau.

**\* Trò chơi: Bé chơi xếp hình**

- Cô cho trẻ chia làm 3 nhóm, các nhóm chơi chọn cho mình nhóm chơi mà mình yêu thích

- Các nhóm chơi dùng hình của mình xếp thành đoàn tàu

- Cô hỏi các con xếp được hình gì đây? Tàu hỏa? Thân tàu hỏa hình gì? Bánh tàu hỏa hình gì?

- Tìm đồ vật xung quanh lớp có dạng hình chữ nhật và dạng hình tròn.

**3.HĐ3: Bé chơi với hình.**

**TC1:** "Tặng bánh cho bạn’

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Tặng bánh cho Búp bê”

**- Cách chơi**: Cô chia lớp mình thành hai đội: Đội 1 tặng cho búp bê bánh có dạng hình chữ nhật

- Đội 2: Tặng cho gấu bánh có dạng hình tròn

- Đổi bánh ngược lại giữa hai đội

- **Luật chơi:** Bằng một bản nhạc 2 đội hãy thật nhanh mang bánh lên tặng búp bê, đội nào tặng được nhiều bánh nhất thì đội đó giành chiến thắng, nếu đội nào chọn không đúng bánh sẽ không tính.

- Cô kiểm tra kết quả của 2 đội chơi, nhận xét cách chơi của hai đội

- Nhận xét, kết thúc giờ học.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………….……..……………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 12 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Cái lưỡi” tác giả Lê Thị Mỹ Phượng**

**I/ Mục đích yêu cầu**

-Trẻ đọc thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ

- Rèn cho trẻ đọc to, rõ ràng, mạch lạc, không ngọng đúng âm điệu, nhịp điệu của bài thơ

-Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ các bộ phận trẻ cơ thể luôn luôn sạch sẽ.

**II/ Chuẩn bị**

- Hình ảnh về nội dung bài thơ

- Máy vi tính có nội dung bài thơ.

- Mô hình rối rẹt

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Bé cùng vui chơi***

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi chỉ các bộ phận trên khuôn mặt của bé

- Cô hỏi trẻ trên khuôn mặt có những bộ phận nào?

- Các bộ phận có tác dụng gì?

- Cho trẻ xem hình ảnh về 1 số bộ phận trên cơ thể (vừa xem vừa trò chuyện)

- Cô dẫn dắt giới thiệu bài thơ " Cái lưỡi"- St: Lê Thị Mỹ Phượng

***\*HĐ2:Bé đọc thơ “ Cái lưỡi”***

**-** Côđọc bài thơ lần 1:đọc diễn cảm+ ánh mắt ,nét mắt ,cử chỉ ,điệu bộ.

- Đàm thoại : Tên bài thơ ? Tên tác giả?

- Cô đọc lần 2 + tranh minh hoạ.

- Giảng nội dung bài thơ: “Bài thơ nói về một Cái lưỡi, cái lưỡi 1 bộ phận trên cơ thể của chúng ta, lưỡi dùng để nếm vị thức ăn, để chúng ta biết trong vị thức ăn có những vị gì? Bạn Lưỡi trong bài thơ căn dặn chúng ta chớ nên ăn thức ăn nóng. Và chúng ta phải giữ cho cái lưỡi luôn luôn sạch sẽ.

- Cô cho trẻ đọc 2 - 3 lần (cô sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại : + Bạn vừa đọc bài thơ gì?  
 + Bài thơ nói về bộ phận nào của cơ thể?  
+ Cái lưỡi giúp ta làm gì?  
 + Cái lưỡi khuyên chúng ta như thế nào?  
 + Tại sao lại không nên ăn thức ăn nóng?  
 + Nếu cố tình ăn thức ăn nóng sẽ như thế nào?.  
- GD trẻ không nên ăn thức ăn quá nóng hoặc quá lạnh và luôn luôn vệ sinh răng miệng giữ cho cái lưỡi thêm sạch?

=>Cô khái quát lại và giáo dục trẻ biết yêu quý,chăm sóc,bảo vệ cái lưỡi cũng như các bộ phận khác trên cơ thể

- Cô cho trẻ đọc thi đua tổ, nhóm,cá nhân, bằng nhiều hình thức khác nhau ( Cô sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ đọc lại bài thơ lần cuối bằng mô hình sa bàn rối rẹt.

***\*HĐ3: Bé vui múa hát***

- Cô cùng trẻ hát vận động múa bài hát “Bé tập đánh răng"

- Giáo dục trẻ giữ vệ sinh răng miệng và các bộ phận ttên cơ thể.

- Cô động viên khuyến khích trẻ.

**IV/Đánh giá**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………

…………………………………………………………………………………………........

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7 ngày 13 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thể chât**

**Đề tài : Ôn VVDCCB Bò chui qua cổng**

**TC: Chuyền bóng**

**I Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết bò bằng bàn tay, cẳng chân kết hợp nhịp nhàng chân nọ tay kia  khi bò  chui qua cổng không được chạm cổng.Biết chơi trò chơi chuyền bóng

- Rèn cho trẻ kỹ năng bò bằng bàn tay và cẳng chân, sự khéo léo giữa tay, chân, mắt của trẻ không chạm vào cổng. TRẻ có kĩ năng tham gia trò chơi

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ yêu thích thể dục thể thao và thích thú tham gia vào hoạt động rèn luyện cho cơ thể khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- 2 cổng chui cho trẻ,

- 1 cổng chui của cô

- Nhạc bài hát “Đôi bạn, đôi mắt xinh, mời bạn ăn”

- Xắc xô

- Bóng đủ cho trẻ hoạt động

**IIICách tiến hành**

***1.HĐ 1:Khởi động***

– Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề , cô giới thiệu và dẫn trẻ đi thăm nhà bạn An

- Cho trẻ đi vòng tròn thành đoàn tàu theo nhạc kết hợp các kiểu đi thường, lên dốc , nhanh , chậm , khom lưng sau đó v ề đội hình 3 hàng dọc

2.***HĐ 2. Trọng động***

**\*Bài tập phát triển chung**

\* Lần 1: Tập kết hợp với nhịp đếm 4lx 4 Nhịp

ĐT 1 : Đưa tay ra trước gập khuỷu tay

ĐT 2 : Đứng quay người sang hai bên

ĐT3 : Đứng đưa từng chân ra trước vuông góc

DDT4 : Bật tiến lên trước

ĐTNM : ĐT3

Lần 2: Tập kết hợp với bài hát “Đôi mắt xinh”

**\*VĐCB : Bò chui qua cổng**

+Cô làm mẫu lần 1 không phân tích

+Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động

Tư thế chuẩn bị : Cô đứng dưới vạch xuất phát, 2 bàn tay cô chống sát vạch, cẳng chân sát sàn, lưng thẳng, mắt nhìn phía trước. Khi có hiệu lệnh “Bò” thì cô bắt đầu bò kết hợp bò tay nọ chân kia một cách nhịp nhàng. Khi bò lưng thẳng mắt nhìn thẳng và bò thật khéo để không chạm vào cổng. Bò xong đi về cuối hàng.

- Cô mời 1 trẻ lên làm thử cho lớp quan sát

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ

- Cô cho cả lớp thực hiện 2-3 lần

- Cô cho 2 đội thi đua

+Cô mời 1-2 trẻ làm tốt lên thực hiện

\***TCVĐ:Chuyền bóng**

- Cô hướng dẫn trẻ chơi “Chuyền bóng”

**\* Cách chơi:** Cô đã chuẩn bị rổ đựng bóng cho mỗi đội, chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của bạn đứng đầu hàng khi có hiệu lệnh của cô 2 tay lấy bóng thật nhanh và cầm bóng dơ qua đầu chuyền cho bạn đứng thứ 2, bạn thứ 2 chuyền cho bạn thứ 3 cứ như thế chuyền cho bạn tiếp theo và đến bạn cuối hàng có nhiệm vụ lấy bóng thật nhanh chạy lên phía cô nhanh nhất

**\*Luật chơi:** Với 1 bản nhạc đội nào chuyền nhanh nhất đội đó giành chiến thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Nhận xét kết quả chơi của hai đội

***3. HĐ 3. Hồi tĩnh***

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng kết hợp bài hát đôi mắt xinh

**IV/Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Kiến thức kỹ năng của tr

***Thứ 2 ngày 16 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : PTTCKNXH**

**Đề tài : Dạy trẻ kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn**

**I Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết một số nguyên nhân, dấu hiệu và cách phòng tránh không để xảy ra hỏa hoạn.Trẻ biết cách ứng xử khi gặp nguy hiểm

- Rèn kỹ năng giao tiếp, trả lời trọn câu. Sự tập trung, chú ý, ghi nhớ có chủ định.Trẻ có một số kỹ năng thoát hiểm cơ bản khi có cháy xảy ra  
- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.Trẻ có ý thức phòng cháy chữa cháy. Trẻ giữ được thái độ bình tĩnh khi có hỏa hoạn xảy ra  
**II. Chuẩn bị**

- Một số hình ảnh, video về hỏa hoạn.

**-** Máy tính, nhạc, khăn ướt

- Tiếng động báo hỏa hoạn .

**III. Tiến hành**

**1.Hoạt động 1**: **Ổn định, gây hứng thú**

- Cô và trẻ chơi trò chơi nấu ăn.

- Cô tạo tình huống có cháy xảy ra.

- Cô chú ý xem thái độ, cách xử lý của trẻ

- Giới thiệu kỹ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn.

**\* Hoạt động 2:**  **Dạy trẻ kỹ năng thoát khỏi hỏa hoạn**

-Cô cho trẻ về thành 3 nhóm, thảo luận

+ Nhóm 1: Nguyên nhân xảy ra cháy nổ

+ Nhóm 2: Những tổn thất do hỏa hoạn xảy ra

+ Nhóm 3: Cách xử lý khi có cháy

- Cho 3 nhóm thảo luận và thuyết trình về những gì trẻ quan sát được.

**\* Nhóm 1: Nguyên nhân xảy ra cháy:**

- Trò chuyện về nguyên nhân xảy ra cháy.

=> Khi cháy sẽ thấy có rất nhiều lửa, nhiều khói, mùi khét và có cả tiếng còi báo cháy. Có rất là nhiều Nguyên nhân cháy như là:  nổ bình ga, chập điện, quên tắt bếp ga, sử dụng điện thoại khi đang sạc pin, đốt giấy vàng mã, vứt tàn thuốc không đúng nơi quy định... Gây nên những vụ cháy lớn thiệt hại về người và tài sản, ta gọi là “hỏa hoạn”.

- Những đám cháy lớn gọi là gì vậy các con? (Hỏa hoạn)

- Lửa có rất nhiều lợi ích đối với cuộc sống, nhưng nếu sử dụng không đúng cách sẽ gây ra hỏa hoạn rất nguy hiểm, và để lại những tổn thất như thế nào nè? Nhóm 2 trình bày ý kiến của mình nào?

**\* Nhóm 2: Những tổn thất do ( cháy) hỏa hoạn xảy ra:**

- Cho trẻ nêu lên tổn thất do hỏa hoạn.

- Hỏa hoạn và những đám cháy rất là nguy hiểm, có thể cháy hết tài sản, nhà cửa thậm chí có khi còn cháy cả người nửa đấy. Vì vậy các con hãy nhớ, không được nghịch lửa, không được đốt giấy, không được tự ý vặn bếp ga, không được coi điện thoại khi đang sạc điện, không được cắm rút phích điện…sẽ rất là nguy hiểm nhé các con.

- Chuyển bước, về 3 tổ.

- Vậy cách xử lý khi có hỏa hoạn như thế nào? Cô mời nhóm 3 lên trình bày cách xử lý của mình nào?

**\* Nhóm 3: Cách xử lý khi có cháy**

( Cho từng bạn nhóm 3 nêu lên những việc cần làm mà trẻ biết).

**- Cô nhận xét và dạy kỹ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn:**

**\* Kỹ năng kêu cứu:**

- Khi phát hiện ra cháy các con ngay lập tức hô thật to “Cháy! Cháy! Cứu” Để mọi người cùng biết.

+ Giáo viên hô mẫu: “Cháy! Cháy! Cứu”

+ Cho cả lớp hô.

**- Nhận diện lối thoát hiểm an toàn**

+ Sau khi kêu cứu cho mọi người biết, các con hãy thật nhanh trí tìm lối thoát hiểm cho mình.

+ Nếu như không may, ở lớp học này có cháy thì các con sẽ làm thế nào?

=> chạy ra khỏi cửa và đi xuống cầu thang, chạy ra sân.

+ Nếu như không may, có cháy xảy ra ở gia đình các con, con sẽ làm thế nào? ( Mở cửa chạy ra ngoài sân, nếu có chay ở trước nhà thì phải mở cửa sau và chạy ra ngoài)

=> Các con hãy quan sát thật nhanh, và tìm ra lối nào thoát ra khỏi ngôi nhà nhanh nhất, khỏi nguy hiểm của đám cháy.

+ Nếu như trong trường hợp có cháy xảy ra ở siêu thị, khu vui chơi, bệnh viện, có rất nhiều lối thoát hiểm, làm cách nào để con biết được đâu là lối thoát hiểm an toàn cho mình? Mời các con chú ý lên hình ảnh của cô nhé!

+ Cho trẻ xem biển báo lối thoát hiểm, trên mỗi biển báo đều có chữ lối ra (Exit), hình người những mũi tên chỉ hướng đi.

+ Nếu như có cháy xảy ra, hãy ngay lập tức tìm tới những nơi có biển báo như thế này , và đi theo chiều mũi tên hướng dẫn, là các con sẽ tìm ra lối thoát rồi.

**- Kỹ năng dùng khăn ẩm che mũi, miệng cúi thấp người**

+ Khi cháy sẽ có rất nhiều khói độc, làm thế nào để thoát ra ngoài an toàn mà không hít phải khói độc?

=> Khi cháy có rất nhiều khói độc để thoát ra ngoài an toàn, các con lấy khăn ẩm bịt mũi miệng, bò thấp men theo tường thoát hiểm ra ngoài an toàn.

+ Cô thực hiện mẫu.

+ Trẻ thực hành

**- Kỹ năng lăn dập lửa khi bị lửa bén vào người**

+ Xem video bạn nhỏ thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn nhé!

+ Khi thoát hiểm ra ngoài mà bị lửa bén vào người thì phải làm gì?

=> Khi thoát hiểm ra ngoài mà lửa bén vào người phải ngay lập tức nằm xuống lấy tay che mặt lăn qua lăn lại cho lửa tắt, không được chạy vì sẽ làm lửa cháy to hơn.

+ Cô thực hiện mẫu

+ Cho trẻ thực hiện.

- Khi có cháy xảy ra các con phải bình tĩnh, kêu cứu, chạy khom cúi người xuống lấy khăn, hoặc vải làm ướt che kín mũi miệng, đi cúi thấp người xuống, đi sát tường theo luồng, hướng có ánh sáng và thoát hiểm thật nhanh ra ngoài. Nếu không may bị lửa cháy vào áo quần chúng ta hãy thật nhanh nằm xuống đất và lăn qua lăn lại nhiều vòng cho đến khi lửa được dập tắt Và tuyệt đối không được quay lại nơi vừa có đám cháy

- Sau khi thoát hiểm các con sẽ gọi điện cho ai để giúp mình? ( lính cứu hỏa)

- Ai biết số điện của chú lính cứu hỏa? Cho trẻ nhận biết số điện thoại và nói số điện thoại của chú lính cứu hỏa.(114)

- Cô vừa hướng dẫn các con những kỷ năng để thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn xảy ra, vậy nếu như trong cuộc sống có những tình huống nơi con ở xảy ra cháy thì các con có thể ứng dụng những cách mà hôm nay cô hướng dẫn các con để thoát hiểm được không nào?

**\* Hoạt động 3: Luyện tập**

- Cô có một tình huống đưa ra cho lớp mình như sau, đó là ở lớp học chúng ta, trong giờ vui chơi, cô và các con nhảy hát rất vui vẻ, và phát hiện ra có cháy, trong tình huống đó các con hãy giữ bình tỉnh, hô hoán cho mọi người cùng biết và cùng nhau dùng kỹ năng để thoát hiểm an toàn nhé! Khi thoát hiểm hãy nghe theo hiệu lệnh của cô, tuyệt đối không xô đẩy, chen lấn nhau. Lối thoát hiểm của mình là cửa lớp, và các con bò ra hành lang nhé.

- Cô và trẻ cùng thực hiện.

- Kết thúc.

**IV/Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………....……………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

***Thứ 3 ngày 17 tháng 10 năm 2023***

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Tên hoạt động học: Dạy VĐM : “Tay thơm tay ngoan” tác giả Bùi Đình Thảo**

**I Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, biết cách thể hiện các động tác múa minh hoạ cho lời bài hát. Biết cách chơi trò chơi.

- Rèn trẻ kĩ năng kết hợp các động tác múa nhịp nhàng, phù hợp với lời ca, giai điệu bài hát, thể hiện cảm xúc khi múa.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Tay thơm tay ngoan, năm ngón tay ngoan.

- Mũ chóp, một số dụng cụ âm nhạc.

**III. Tiến hành**

**1.HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô giới thiệu chương trình: “ Nốt nhạc vui ”.

-  Cô xin giới thiệu 3 đội chơi:+ Đôi xanh, đội đỏ,đội vàng

- Cô giới thiệu các phần chơi: Phần 1: Thi tài biểu diễn, Phần 2: Giai điệu thân quen, Phần 3: Trò chơi âm nhạc

**HĐ2: Dạy vận động múa :**“***Tay thơm tay ngoan***

 - Phần1: Thi tài biểu diễn .

- Cô mở giai điệu bài hát“***Tay thơm tay ngoan***

- Hỏi trẻ: Tên bài hát?

+ Cả lớp hát cùng cô 2 lần (kết hợp với nhạc) .

- Hỏi trẻ: Cách để thể hiện bài hát hay hơn.

- Cô múa cho trẻ xem:

+ Lần 1: Múa hát kết hợp nhạc trên vi tính

+ Lần 2: Múahátchậm dãi cho trẻ xem ( ko nhạc đệm)

(Câu hát “ Một tay ra xoè ra”: Tay trái chống hông, tay phải đứa ra phía trước, ngửa lòng bàn tay ->Câu hát “thành 1 bông hoa”:Vuốt và uốn cong tay đưa lên đầu.

(Câu hát “ Hai tay ra xoè ra”: Tay trái giữ nguyên, tay phải đứa ra phía trước, ngửa lòng bàn tay -> Câu hát “thành 2 bông hoa”: Vuốt và uốn cong tay đưa lên đầu.

( Câu hát“ Mẹ khen đẹp quá 2 bàn tay thơm”: Lần lượt tay bắt chéotrước ngực, đồng thời chân nhún.

( Câu hát “ Mẹ khen đẹp quá 2 bàn tay ngoan”: Hai tay đưa ra trước, cuộn bàn tay đưa lên đầu, vẫy nhẹ 2 tay cho đến hết nhạc)

- Trẻ thực hiện:

+ Cả lớp múa cùng cô (2-3 lần)

+ Từng đội múa (2-3 lần)

+ Nhóm lên múa(2-3 lần)

+ Cá nhân(2-3 lần)

=>Trẻ thực hiện đan xen với nhạc, cô quan sát động viên trẻ.

+ Lớp hát múa lại cùng cô-thể hiện nét mặt, cảm xúc(1 lần)

**HĐ3 : Phần 2: Giai điệu thân quen**

**-**Cô giới thiệu tên, nội dung bài hát, hát cho trẻ nghe bài : “Năm ngón tay ngoan”- Tác giả: Trần Văn Thụ

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần ( Lần 2: Khuyến khích trẻ tham gia cùng cô)

**HĐ4: Phần 3: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu trò chơi: Tai ai tinh

- Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi

- Cách chơi: Cô mời một trẻ lên đội mũ chóp. Sau đó cô mời một bạn hát, hoặc sử dụng một dụng cụ âm nhạc. Nhiệm vụ của trẻ chơi là đoán đúng tên bạn hát hoặc đúng tên dụng cụ âm nhạc mà bạn sử dụng.

+ Luật chơi: Trẻ đoán không đúng sẽ phải nhảy lò cò.( Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần)

**-Kết thúc** : Nhận xét – Tuyên dương.

**IV/Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………....……………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………………………………………………………....

***Thứ 4 ngày 18 tháng 10 năm 2023***

**Hoạt động học : Phát triển thể chất**

**Đề tài : Chạy thay đổi hứng theo vật chuẩn**

**TC: Kéo co**

**I.Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ biết cách tập bài tập: *‘‘Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn”.* Định hướng được phía có vật chuẩn để chạy đúng hướng, kết hợp nhịp nhàng tay chân khi chạy. Phát triển cơ chân sự khéo léo của đôi bàn chân và cơ thể khi chạy.Phát triển khả năng định hướng cho trẻ một cách chính xác.

- Trẻ có kĩ năng hợp tác với bạn. Chơi trò chơi đúng luật chơi, đúng cách chơi. Trẻ trong lớp có tính kỷ luật, đoàn kết trong khi học.

- Trẻ hứng thú với nội dung bài học. Hứng thú chơi các trò chơi.Trẻ tập trung chú ý trong khi học.

**II. Chuẩn bị.**

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.

-Vật làm chuẩn, bài hát “Mời bạn ăn, đôi mắt xinh..”

- Dây kéo co

**III. Cách tiến hành**

**1.Hoạt động 1 : Khởi động**

- Cô cùng trẻ trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể

- Cô khái quát và cho trẻ  đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu chân sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang.

**2. Hoạt động 2 : Trọng đông:**

+ **BTPTC**

**\*Lần 1:**Tập kết hợp nhịp đếm (4 lần 4 nhịp)

- Tay: Hai tay đưa ra trước, gập lại

- Chân: Chân đưa ra trước từng chân vuông góc

- Bụng: tay chống hông xoay người sang trái, sang phải

- Bật: Bật tiến lên lùi xuống

- ĐTNM : ĐT chân

**\*Lần 2:** Cô cho trẻ tập kết hợp bài hát ***“Đôi mắt xinh”***

- Trẻ chuyển đội hình thành 2 hàng dọc

**\* *VĐCB: “Chạy đổi hướng theo vật chuẩn”***

 - Cô làm mẫu lần 1 không phân tich

+ Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác

-Cô đứng trước vạch xuất phát, ở tư thế chuẩn bị, 2 tay cô thả lỏng, đứng chụm chân trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh“Chạy”, cô kết hợp nhịp nhàng tay chân, chạy đổi hướng theo các vật chuẩn mà cô đã đặt sẵn.  Khi chạy, mắt nhìn về phía trước. Chạy đến đích xong cô đi về cuối hàng.

- Cô mời 1,2 trẻ lên tập mẫu

- Cho từng trẻ lên thực hiện

- Cô cho tổ nhóm, cá nhân thi đua (Cô sửa sai cho trẻ)

- Cô nhân xét sau lần tập của trẻ.

**\* Trò chơi vận động:**

Trò chơi kéo co

**\*Cách chơi:** Cô chia lớp thành 2 đội, cô sẽ chọn ra mỗi đội có số bạn bằng nhau và cô có 1 sợi dây thừng nhiệm vụ của bạn chơi là nắm lấy sợi dây thừng khi có hiệu lệnh cuả cô các bạn dùng sức của mình kéo thật mạnh sợi dây về phía đội của mình

**\*Luật chơi:** Đội nào chân dẫm qua vạch chuẩn đội đó thua cuộc

- Cho trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô quan sát, bao quát trẻ chơi

- Động viên, khen trẻ

- Nhận xét, đánh giá

**\*3. Hoạt động 3 Hồi tĩnh:**

- Trẻ đi vòng tròn xung quanh lớp 1-2 vòng

**IV/Đánh giá**

\*Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 5 ngày 19 tháng 10 năm 2023***

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tìm hiểu về 5 giác quan**

**I.Mục đích yêu cầu**

**-** Trẻ biết gọi tên, công dụng của các bộ phận và các giác quan trên cơ thể bé.

**-** Rèn khả năng quan sát, chú ý ghi nhớ có chủ định ở trẻ ở trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động . Giáo dục trẻ biết cách giữ gìn cơ thể khỏe mạnh, biết chăm sóc các giác quan sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh và tránh làm những việc gây tổn thương cho các giác quan

**II. Chuẩn bị**

- Máy vi tính có nhạc bài hát: “Ồ sao bé không lắc”...

- 1 chiếc túi , quả , chai nước , đĩa ..

- Tranh lô tô

**III. Tiến hành**

**HĐ1:Bé cùng vui chơi**

- Cô cùng trẻ hát và vận động Cô kết hợp nói tên các bộ phận, trẻ hát và làm theo cô.

- Cho trẻ về các nhóm cùng nhau khám phá

**HĐ2: Khám phá về các giác quan**

*a, Khám phá về thị giác*

- Cho trẻ nhắm mắt và hỏi trẻ:

+Có nhìn thấy gì không? Mắt dùng để làm gì? Mắt nằm ở vị trí nào?

+ Mắt còn gọi là giác quan gì?

+ Nếu không có mắt thì sẽ như thế nào? Để bảo vệ đôi mắt phải làm gì?

*b, Khám phá về thính giác*

- Cho trẻ bịt mắt lắng nghe tiếng nhạc to nhỏ khác nhau. Hỏi trẻ.

+ Tai dùng để làm gì? Tai nằm ở đâu? Có mấy tai?

+ Tai còn gọi là giác quan gì?

+ Nếu không có tai thì chúng ta như thế nào? Phải làm gì để bảo vệ đôi tai? Tai còn gọi là cơ quan gì?

*c, Khám phá về vị giác*

- Cô cho trẻ trải nghiệm các vị thức ăn và hỏi trẻ .

+ Con thấy có vị gì?Nhờ cái gì mà con biết đấy là vị ngọt?

+ Lưỡi nằm ở đâu? Lưỡi còn gọi là giác quan gì?

+ Con sẽ làm gì để bảo vệ chăm sóc răng miệng, lưỡi?

*d, Khám phá về xúc giác*

- Trò chơi “ Chiếc túi kỳ lạ”.

- CC: Cho trẻ trải nghiệm, sờ các vật trong túi mô tả lại và các bạn còn lại đoán xem đó là vật gì?

- Con cầm được đồ vật đấy là nhờ gì?

- Tay còn gọi là cơ quan gì?

- Cô khái quát: Trên đôi bàn tay có da giúp chúng ta cảm nhận được độ nóng, lạnh, khô, cứng, ướt. Da bao bọc trên cơ thể, bảo vệ cơ thể với sự thay đổi của môi trường. Đôi bàn tay còn có khả năng cảm nhận tốt nhất nên đôi bàn tay đại diện cho cơ quan xúc giác.

- Cô cho trẻ nhắc lại từ “ Xúc giác”

*e, Khám phá về khứu giác*

- Cô xịt nước hoa vào không khí và hỏi trẻ:

+ Các con ngửi thấy mùi gì?

+ Các con thử bịt chặt mũi lại xem còn ngửi thấy mùi thơm của nước hoa nữa không? Nhờ bộ phận nào mà con ngửi được?

+ Nếu không có mũi thì sao?Mũi còn gọi là cơ quan gì?

- Trên cơ thể có những giác quan nào?

- Cô khái quát lại: Mỗi cơ thể con người cần có đủ các bộ phận và các giác quan. Nếu cơ thể thiếu hoặc bị yếu bất kỳ một giác quan nào cũng gây khó khăn trong sinh hoạt hằng ngày. Vì vậy chúng ta phải chăm sóc vệ sinh tắm rửa sạch sẽ hằng ngày để cơ thể chúng ta phát triển khỏe mạnh.

**HĐ3. Trò chơi**

a, Trò chơi “ Ô cửa bí mật”

- Cô mở các ô lần lượt từ số 1 đến số 5. Cô đọc câu đố (Đôi mắt, Cái mũi, Đôi tay, Đôi tai, Cái miệng) trong các ô số, trẻ sẽ giải các câu đố. Đáp án là các giác quan của cơ thể.

LC: Đội nào chọn đúng đáp án nhiều nhất sẽ chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét kết quả

b, Trò chơi “ Bé chọn hình nào?

- Cách chơi: Cho hai đội chơi lần lượt bật qua các vòng chọn hình vẽ có hành vi tốt cho sức khỏe, các giác quan

- Luật chơi: Mỗi trẻ chỉ được chọn một hình. Thời gian là một bản nhạc đội nào chọn được nhiều hình và đúng là đội thắng cuộc.

- Cô nhận xét kết quả chơi

- Cho cả lớp vận động lại bài “Ồ sao bé không lắc”

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..............................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

..............................................................................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................................................................. ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 20 tháng 10 năm 2023***

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Tên hoạt động học: Dạy trẻ đọc đồng dao “Tay đẹp”**

**I. Mục đích- yêu cầu:**

- Trẻ biết tên bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao “Tay đẹp”: Nói về tác dụng của đôi tay

- Rèn trẻ thuộc bài đồng dao, đọc đúng theo vần, nhịp điệu, kết hợp nhịp nhàng với dụng cụ gõ đệm.Rèn khả năng ngắt nghỉ rõ ràng, mạch lạc và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Giáo dục trẻ phải yêu quý giữ gìn đôi bàn tay.Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác và thực hiện theo yêu cầu của cô

**II. Chuẩn bị:**

- Hình ảnh bài đồng dao

- Bảng tương tác có thiết kế theo nội dung đàm thoại

- Một số dụng cụ gõ đệm: Mõ dừa, phách tre, sắc xô…

- Nhạc bài hát: Khúc hát đôi bàn tay.

**III. Cách tiến hành:**

**1.HĐ1: Ổn định tổ chức:**

- Cho trẻ hát bài: “ Khúc hát đôi bàn tay”

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về bộ phận nào?

+ Đôi tay dùng để làm gì?

- Cô khái quát vàvà giới thiệu bài đồng dao “ Tay đẹp”

**2.HĐ2: Dạy trẻ đọc đồng dao Tay đẹp**

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 (kết hợp với cử chỉ ánh mắt điệu bộ để trẻ cảm nhận rõ hơn nhịp điệu của bài đồng dao.)

- Hỏi trẻ:

+ Tên bài đồng dao cô vừa đọc?

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 (kết hợp hình ảnh)

- Đàm thoại( Sử dụng bảng tương tác: thiết kế trò chơi cho trẻ lên trả lời trên bảng)

+ Bài đồng dao nói về bộ phận nào?

+ Trong bài đồng dao có mấy tay?

+ Bàn tay làm được những công việc gì?( Cho trẻ đọc lại câu đồng dao nói về những công việc đó, kết hợp tương tác trên bảng)

- Khi cô đọc đồng dao các con thấy cô đọc như thế nào,?

- Khi đọc chúng mình cần chú ý điều gì?

->Cô lưu ý trẻ cần đọc nhịp nhàng và ngắt nghỉ theo ngữ điệu và có thể kết hợp với một số dụng cụ gõ đệm để bài đồng dao hay hơn.

- Cô đọc với dụng cụ gõ đệm.

\* Dạy trẻ đọc diễn cảm:

- Cả lớp đọc (1-2 lần) ( Cô chú ý lắng nghe và sửa sai cho trẻ)

- Tổ, nhóm, cá nhân ( Đọc xen kẽ).

=> Trẻ thực hiện, cô giao nhiệm vụ cho các bạn ngồi dưới lắng nghe, nhận xét bạn.

**3. HĐ3: Trò chơi với đôi tay**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi một số trò chơi với đôi tay: Kéo cưa lừa xẻ, lộn cầu vồng, tập tầm vông.

- Cô động viên khen ngợi trẻ.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

\*Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………….................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7 ngày 21 tháng 10 năm 2023***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài :Tìm hiểu miệng xinh của bé**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên gọi, vị trí của cái miệng, biết tên gọi, màu sắc, số lượng các bộ chính của cái miệng (môi, răng, lưỡi) và biết miệng được gọi là cơ quan vị giác.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ không cho tay vào miệng , ăn ít kẹo và đánh răng đều đặn vào buổi tối trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi ngủ dậy để răng luôn trắng sạch và không bị sâu răng.

**II/Chuẩn bị**

- Máy vi tính,các hình ảnh miệng, mỗi bạn 1 chiếc gương nhỏ.

- Một mô hình miệng

- Các nguyên học liệu trang trí miệng xinh

- Hình ảnh các khuôn mặt, miệng.Tranh hình ảnh miệng xinh để tô màu.

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ 1:Cùng bé ca hát***

- Cô cùng hát bài "Mời bạn ăn”

- Trò chuyện về nội dung bài hát

+ Bài hát mời bạn làm gì?

+ Muốn ăn được chúng phải ăn bằng gì?

- Cho trẻ xem 1 số hình ảnh miệng xinh trên máy vi tính( vừa xem, vừa trò chuyện)

\****HĐ 2: Tìm hiểu miệng xinh của bé***

- Cô cho trẻ kể về miệng của mình.

+ Các con thấy miệng xinh của mình ntn?

+Trong miệng có gì?(nhiều trẻ kể)

- Cô cho trẻ soi gương và hỏi:

+ Miệng của các con đâu? (Cho trẻ chỉ cái miệng của mình và nói to từ “cái miệng”)

+ Miệng nằm ở đâu?

+ Bên ngoài cái miệng của chúng mình có cái gì?

+ Môi của các con có màu gì? Môi trên/ môi dưới của các con đâu? Có tất cả mấy cái môi?

+ Hai cái môi được gọi là đôi môi đấy! Cả lớp nói to “đôi môi”

- Các con hãy cầm gương lên và há miệng ra quan sát xem trong miệng có gì?

- Trong cái miệng có mấy hàm răng? Có nhiều răng hay ít răng

- Răng của các con có màu gì?

- Bên trong cái miệng, ngoài răng ra còn có cái gì nữa?

- Mỗi cái miệng có mấy cái lưỡi? Các con thè lưỡi ra quan sát xem cái lưỡi màu gì?

\* Cô cho trẻ cất gương và tạo thành cặp quan sát cái miệng của nhau:

- Chúng mình vừa quan sát cái miệng của mình qua gương rồi. Bây giờ, hai bạn cạnh nhau ngồi quay vào nhau và quan sát miệng của nhau xem miệng của bạn có giống của mình không?

- Các con hãy nói cho cô và cả lớp biết cái miệng có những bộ phận nào?

- Cô hỏi trẻ miệng có tác dụng gì?

- Cô cho trẻ kể các tác dụng của miệng? Nhiều trẻ kể

- Cô khái quát cho trẻ hiểu: Miệng có rất nhiều tác dụng, miệng dùng để nói, hát, đọc thơ, miệng dùng để nói những lời hay ý đẹp, để ăn, dùng để nhai các thức ăn...

- Miệng còn để nếm các vị thức ăn nữa đấy

- Để miệng luôn sạch sẽ, các con cần phải làm gì?

-> Giáo dục trẻ không cho tay vào miệng , ăn ít kẹo và đánh răng đều đặn vào buổi tối trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi ngủ dậy để răng luôn trắng sạch và không bị sâu răng.

- Cô cho trẻ mô phỏng đông tác đánh răng trên nền nhạc bài: “Em tập đánh răng”

***\* HĐ 3: Trò chơi dành cho bé***

- Trò chơi 1: Gắn miệng xinh lên khuôn mặt

- Cô giới thiệu tên trò chơi. Cách chơi, luật chơi. Trên đây cô có 3 cái bảng có gắn rất nhiều khuôn măt còn thiếu miệng. Cách chơi cô chia chúng mình làm 3 đôi chúng mình hãy gắn chiếc miệng xinh còn thiếu lên các khuôn mặt ở trên đây khi lên trên đây gắn chúng mình hãy bật qua 3 ô vồng và gắn miệng đội nào gắn nhanh nhất đội dó giành chiến thắng

- Trò chơi 2: Tô màu cho miệng xinh

- Cô cho trẻ tô mầu cho miêng xinh

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô khuyến khích khen trẻ

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..............................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

..............................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: DINH DƯỠNG DÀNH CHO BÉ**

***Thứ 2 ngày 23 tháng 10 năm 2023***

***Lĩnh vực* : Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài: Dạy vận động bài: “Bầu và bí”**

**Nghe hát: “Cây trúc xinh”**

**Trò chơi: Nhanh, chậm, dừng**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả . Trẻ hát và vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Bầu và bí” với giai điệu vui tươi, hồn nhiên. Trẻ vận động nhịp nhàng, vỗ tay theo tiết tấu chậm

- Rèn kĩ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm . Rèn cho trẻ tập trung chú ý lắng nghe cô hát và cảm nhận sâu sắc giai điệu nhẹ nhàng của bài hát

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu thương, giúp đỡ bạn

**II. CHUẨN BỊ**

- Đàn, dụng cụ âm nhạc

- Nhạc bài hát: “Bầu và bí” “Cây trúc xinh”

**III. Cách tiến hành**

**\*HĐ1:Bé cùng gieo hạt**

 - Cô cùng trẻ chơi trò chơi: Gieo hạt

- Các con vừa chơi trò chơi gì?

-Ăn hoa quả , rau xanh có ích lợi gì?

 - Cô khái quát và giới thiệu bài hát “ Bầu và bí”

**\*HĐ2:Chúng mình cùng vận động bài hát “ Bầu và bí”**

 - Cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát “Bầu và bí” và cho trẻ đoán tên bài hát.

 - Cô hỏi tên bài hát, tên tác giả?

 - Cả lớp hát lại 1- 2 lần.

- Để bài hát được hay hơn, sôi nổi hơn, có rất nhiều cách vận động (Trẻ trả lời)

 - Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm

**\* Vận động: “Bầu và bí”**

  - Cô hát vỗ tay theo tiết tấu chậm: 1 lần.(Kết hợp nhạc)

 - Lần 2: Cô hát kết hợp giới thiệu cách vỗ

 Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát cô vỗ 3 tiếng liên tiếp sau đó giơ tay ra và tiếp tục vỗ liên tiếp 3 tiếng bắt đầu vào chữ “Trái”

 - Cô cho trẻ vỗ thử cùng cô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)

 - Cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc nền 1 lần (cô chú ý sữa sai cho trẻ).

 - Cho trẻ thi đua theo tổ: 3 tổ.

- Thi đua theo nhóm: 2-3 nhóm, cá nhân vận động (Cô chú ý sửa sai nếu có)

 - Cả lớp hát và vận động theo tiết tấu chậm của bài hát lại 1 lần.(theo nhạc đệm)

**\* Nghe hát: “Cây trúc xinh”**

- Cô hát lần 1: Kết hợp với nhạc giới thiệu tên bài hát, tên làn điệu dân ca.

Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?

-  Cô hát lần 2: Giới thiệu nội dung bài hát và minh họa bài hát. Trẻ hưởng ứng cùng cô.

**\*HĐ4 Trò chơi:Nhanh, chậm, dừng**

Cô giới thiệu trò chơi: Nhanh, chậm, dừng.

- Cách chơi: Trẻ chơi theo nhạc bài hát nước ngoài “Move and Freeze. Khi bài hát có từ “move” thì trẻ vận động thoải mái bằng các bộ phận trên cơ thể theo nhạc khi nhạc nhanh thì vận động nhanh, nhạc chậm thì vận động chậm. Khi nào nhạc có từ “ Freeze” thì đứng lại giữ nguyên tư thế.

- Luật chơi: Nếu nhạc dừng mà vẫn vận động hoặc không giữ nguyên được tư thế thì phải làm theo yêu cầu của cô hoặc của bạn.

- Trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét khen trẻ.

**Kết thúc**

**IV/Đánh giá**

\*Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………......………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 3 ngày 24 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thể chất**

**Đề tài : Bật liên tục về phía trước**

**Trò chơi : Chuyển lương thực về kho**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, trẻ biết cách nhún bật liên tục về phía trước và tiếp đất bằng hai chân nhẹ nhàng và không bị ngã.

- Rèn cho trẻ nhanh nhẹn mạnh dạn, tự tin, khéo léo khi tham gia vào các hoạt động.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ phải chăm tập thể dục thể thao để cho cơ thể khỏe mạnh

**II/ Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- Vach xuất phát.

- Mo cau

- Một số loại rau củ quả

- **III/Cách tiến hành**

***1. HĐ1: Khởi động chào ngày mới***

- Cô giới thiệu và kể cho trẻ nghe câu chuyện “Bé Bo lười thể dục” ( Truyện kể về bé Bo cả tuần chỉ ăn với ngủ không chịu vận động nên người lúc nào cũng thấy mệt. Khi đi đá bóng thì bị chuột rút. Vì thế Bo đã nghĩ rằng mình phải chịu khó tập thể dục vào mỗi buổi sáng để cho cơ thể khỏe mạnh).

+ Trong câu chuyện khi được nghỉ thì Bo làm gì?

+ Điều gì đã xảy ra khi Bo đi đá bóng?

+ Bo đã làm gì vào mỗi buổi sáng?

+ Thể dục buổi sáng giúp chúng ta điều gì?

- Cô cùng trẻ khởi động kết hợp với bài hát “Nào cùng tập thể dục” và hiệu lệnh xắc xô, đi với các kiểu đi: đi bằng mũi chân, đi bằng gót chân, đi bằng mép ngoài bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm…. Và về đội hình 3 hàng ngang

***2.HĐ 2:Trọng động***

- Tập BTPTC:

+ĐT1: 2 tay ra trước, lên cao.

+ĐT2:Đưa từng chân vuông góc với thân người.

+ĐT3: 2 tay đưa lên cao cúi gập người về phía trước

+ ĐT4: Bật chụm tách chân

-Tập lần 2 +bài hát "Tay thơm tay ngoan”

- ĐTNM: ĐT2: 2 lần x 4 nhịp.

**- VĐCB: Bật liên tục về phía trước**

- Cô cho trẻ đi trải nghiệm các kiểu bật. Cô thống nhất vận động “ Bật liên tục về phía trước”

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích.

-Cô tập mẫu lần 2 + phân tích vận động.

 Lần 2: Phân tích động tác: đứng sauvạch xuất 2 tay chống chông, mắt nhìn thẳng phát. Khi có hiệu lệnh cô nhún chân để lấy đà bật và tiêp đất bằng mũi bàn chân nhẹ nhàng cứ bât liên tục như vậy cho đến điểm đích sau đó đứng về phía cuối hàng.

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện(Cô sửa sai).

- Lần lượt cho các tổ, nhóm, 2 trẻ một lên thi đua nhau tập( Bằng nhiều hình thức).

- Cô sửa sai cho trẻ

- Đàm thoại tên vận động.

\* Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh

\* **Trò chơi: Chuyển lương thực về kho**

-=- Cô giới thiệu để cho cơ thể khỏe mạnh, chúng ta cần phải ăn đủ chất. Ở nơi xa còn có rất nhiều bạn nhỏ còn thiếu lương thực để ăn. Vì thế chúng ta cần vận chuyển lương thực để tặng các bạn nhỏ ấy nhé.

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Vận chuyển lương thực.

- Cách chơi: Chia trẻ thành hai đội có số trẻ bằng nhau. Lần lượt các thành viên của 2 đội, hai bạn sẽ kết hợp với nhau, một bạn lấy thực phẩm ngồi vào chiếc mo cau, bạn còn lại cầm vào mo cau để kéo bạn về phía đích và để thực phẩm vào hộp đóng gói chuyển đi tặng các bạn nhỏ.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy một đồ dùng. Trong thời gian là một bản nhạc đội nào vận chuyển được nhiều hơn thì đội đó sẽ chiến thắng.

- Trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô động viên, khích lệ trẻ chơi.

- Cô kiểm tra kết quả các đội, nhận xét tuyên dương trẻ.

**\**HĐ3: Thư giãn cùng bé***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng trên nền nhạc “Đôi mắt của em”xung quanh sân tập 1-2 vòng và thả lỏng cơ thể.

- Nhận xét, kết thúc giờ học.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

...

............... ...

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 25 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực :Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Bác bầu bác bí”**

**I. Mục đích – Yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên bài thơ “Bác bầu bác bí”, tên tác giả. Trẻ đọc thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ.Hiểu nghĩa của một số từ khó.Trẻ biết 1 số món ăn chế biến từ bầu và bí.

**-** Rèn cho trẻ trả lời đủ câu, đọc to, rõ ràng, mạch lạc, phát triển kĩ năng ghi nhớ và quan sát. Rèn luyện kĩ năng đọc thơ diễn cảm.

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ: Trồng, chăm sóc bảo vệ, tưới nước, ăn đầy đủ các loại rau, có ý thức bảo vệ môi trường.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh hoạ nội dung thơ.

- Bài hát: Bầu và bí.

**III. Cách tiến hành**

**\*HĐ1: Bé cùng ca hát**

- Cho trẻ hát bài “Bầu và bí”.

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát có nhắc đến loại rau nào?

- Ăn rau mang lại lợi ích gì cho cơ thể chúng ta?

- Hãy kể tên những loại rau ăn quả mà con biết?

- Ngoài rau ăn quả còn có những loại rau gì nữa?

- Cô khái quát: Có rất nhiều các loại rau, như là: rau ăn củ, rau ăn quả, rau ăn lá … Trong đó, bầu và bí là loại rau ăn quả . Có một bài thơ rất hay nói về quả bầu và quả bí . Hôm nay, cô sẽ dạy các con bài thơ “Bác bầu bác bí”.

**\*HĐ2: Cùng bé đọc thơ “ Bác bầu, bác bí”**

- Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm thể hiện giọng nói, cử chỉ.

+ Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ.

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?

+ Trong bài thơ có nhắc đến ai?

+ Bác bầu, bác bí nằm ở đâu?

+ Ở dưới mặt ao có gì?

+ Cô trích đọc:

“Bác Bầu bác Bí

Lúc lỉu giàn cao

Nhìn xuống mặt ao

Cá, tôm bơi lội”

- Thấy cá, tôm bơi lội bác Bí đã nghĩ điều gì?

- Bí nấu với tôm thành món gì? Ăn vào làm sao?

+ Cô trích đọc:

“Bác Bí nghĩ ngợi:

Mình với cô Tôm

Nấu bát canh thơm

Ăn vào thật mát”.

- Khi thấy bác Bí nghĩ như vậy thì bác bầu thấy sao?

- Cá nấu với bầu sẽ ntn?

+ Cô trích đọc:

“Bác Bầu chí chát:

Bí bí, tôm tôm

Ai ai cũng biết

Nhưng thôi nhường bác

Cá nấu với Bầu

Cũng có sao đâu

Vừa ngon vừa bổ”.

- Chấu chấu nghển cổ lên nói gì?

+ Giải thích từ khó: Nghển cổ là ngước cổ nhìn lên cao.

“Châu chấu nghển cổ:

Bầu, bí, cá, tôm

Món nào cũng thơm

Đều ngon ngon cả”.

- Các con đã được ăn bầu và bí bao giờ chưa?

- Bầu và bí có thể nấu thành những món gì?

- Ăn bầu và bí cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Muốn có bầu và bí ăn thì chúng ta phải làm gì?

=> Giáo dục: Trẻ ăn đầy đủ các loại rau, củ quả để cơ thể lớn nhanh, khỏe mạnh. Biết chăm sóc, bảo vệ cây rau, củ, quả,...

- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.

- Cho trẻ đọc thơ theo nhiều hình thức cả tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc cùng cô.

- Quan sát, sửa sai cho những trẻ đọc chưa đúng.

- Cho trẻ đọc thơ nối tiếp giữa các tổ, nhóm trẻ đọc.

- Trẻ đọc lại cả bài cùng cô.

- Khen động viên trẻ kịp thời.

\* Củng cố: Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả?

**3. Hoạt động 3 : Bé trổ tài** :

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi của trò chơi “Thi xem đội nào nhanh”:

-Chia trẻ làm 2 đội và yêu cầu 2 đội chạy lên tìm những hình ảnh có trong bài thơ :Bầu và bí” và gắn lên bảng.

Sau thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn đúng nội dung câu chuyện đội đó dành chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần

- Kiểm tra kết quả chơi của 2 đội.

- Cô nhận xét và tuyên dương

**IV/Đánh giá**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

..............................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 26 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài : Vẽ các loại quả (ĐT)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm hình dạng nổi bật của một số loại quả.Trẻ biết vẽ các nét cong tròn, dài để tạo thành hình quả. Biết vệ sinh hoa quả sạch sẽ trước khi ăn.

-  Luyện các kĩ năng để vẽ các loại quả (vẽ bằng các nét cong tròn, cong dài khép kín,..) phối hợp để tạo thành bức tranh vẽ quả.Luyện cách ngồi, cách cầm bút đúng tư thế.Rèn kĩ năng tô màu: tô đều, mịn, không chờm ra ngoài.Rèn kỹ năng nhận xét tác phẩm của mình và của bạn.

- Trẻ yêu quý sản phẩm của mình, biết yêu quý cái đẹp. Có ý thức kỉ luật trong giờ học. Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học.

**II. Chuẩn bị:**

Tranh gợi ý:

+ Tranh 1: Vẽ quả tròn: Quả cam, quả dưa hấu.

+  Tranh 2: Vẽ quả dài: Quả chuối, quả dưa chuột.

+ Tranh 3:  Vẽ quả cam, chuối, nho.

+ các loại quả nhựa.

- Đồng dao: vè trái cây, bài hát; Quả. Giá treo bài vẽ của trẻ

- Giấy A4. Bút sáp màu. Khăn lau tay

**III: Cách tiến hành:**

**\*HĐ1: Chiếc hộp diệu kỳ**

**- Cô cho trẻ khám phá chiếc hộp**

**- Cô cho trẻ lên sờ và đoán xem đó là quả gì?**

- Đây là quả gì? Quả như thế nào?

- Còn đây là quả gì?

- Quả chuối như thế nào? Có màu gì?

- Ăn hoa quả cung cấp chất gì cho cơ thể của chúng ta?

- Giáo dục trẻ ăn đa dạng các loại quả và rau xanh để cho cơ thể khỏe mạnh, chóng lớn. Trước khi ăn quả phải rửa tay, rửa hoa quả và mời mọi người cùng ăn.

- Cô thấy các con đều rất yêu thích các loại quả. Hôm nay cô con mình sẽ làm những họa sỹ tí hon vẽ lên các bức tranh về các loại quả

**Hoạt động 2: Bé cùng xem tranh**

- Để giúp các họa sĩ tí hon có được những bức tranh đẹp thì trước tiên các họa sĩ hãy cùng nhau quan sát những bức tranh của cô đã nhé

**\* Xem tranh quả cam, quả dưa hấu:**

+ Cô có tranh vẽ quả gì đây?

+ Quả cam, quả dưa hấu có màu gì?

+ Quả cam và quả dưa hấu cô đã vẽ như thế nào?

- Quả cam và quả dưa được cô vẽ bằng những nét cong tròn, tạo thành hình quả. (Cho trẻ vẽ mô phỏng nét cong tròn trong không gian).

**\* Xem tranh quả chuối, quả dưa chuột:**

+ Bức tranh này vẽ gì?

- Ai có nhận xét gì về bức tranh này?

- Quả chuối và quả dưa chuột đã được cô vẽ bằng những nét cong kéo dài khép kín để tạo thành hình quả. (Cho trẻ vẽ nét cong dài trong không gian)

- Các con có nhận xét gì về cách tô màu của bức tranh này?

**\* Xem tranh có nhiều quả**

- Bức tranh này của cô có những loại quả gì?

+ Cô vẽ các loại quả đó như thế nào?

- Các loại quả được vẽ ở chính giữa tờ giấy rất là đẹp.

Hôm naycô tổ chức cho các con vẽcác loại quả mình thích để trang trí lớp mình nhé, chúng mình có muốn tham gia cùng với cô không?

**\* Hỏi ý tưởng của trẻ.**

- Con định vẽ quả gì?Con vẽ quả đó như thế nào?

- Khi vẽ con cầm bút tay nào?

- Tư thế ngồi như thế nào là đúng?

- Ngoài các loại quả các con vừa được xem, các con có thể vẽ thêm một số các loại quả khác mà các con biết như quả na, quả táo quả xoài,...

- Cô thấy bạn nào cũng có ý tưởng riêng của mình rồi. Vậy chúng mình cùng thi tài xem ai sẽ là họa sĩ tí hon giỏi nhất vẽ nhữngbức tranh về các loại quả mà các con thích đẹp nhất cho góc tạo hình của lớp mình nhé.

**Hoạt động 3: Họa sĩ tí hon**

- Bây giờ các con hãy vẽ các loại quả mà các con thích dưới nền nhạc bài: “Quả”

-Khi vẽ xong các loại quả các con có thể vẽ thêm cuống, những chiếc lá cho quả của chúng mình đẹp hơn.

- Khi trẻ thực hiện, cô quan sát, bao quát trẻ, động viên trẻ sáng tạo, chú ý trẻ kỹ năng yếu.

**Hoạt động 4: Cho trẻ treo sản phẩm và nhận xét sản phẩm**.

- Bản nhạc đã kết thúc, các con hãy dừng tay.

- Cô mời từng tổ lên gắn tranh lên giá để cho các bạn cùng quan sát và nhận xét tranh của các con nào?

- Cho vài trẻ nhận xét

- Con thích bức tranh nào nhất? Vì sao con thích?

- Cô khái quát lại: Nêu ưu điểm, tồn tại và động viên trẻ kịp thời.

- Cô khen những bài vẽ đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau sẽ cố gắng hơn.

\* GD: Hôm nay, các con đã làm những họa sỹ tí hon vẽ lên những bức tranh về các loại quả rất đẹp. Các con ạ, khi vẽ tranh các con phải nhớ ngồi và cầm bút đúng cách để tạo nên những bức tranh đẹp. Các con nhớ chưa nào?

**3. Kết thúc.**

- Cô và các con hát vang bài hát: “Quả”

**IV. Đánh giá cuối ngày**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................... ......................................................................................................................................................................................................... .........................................................................................................................................................................................................

\* Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.................................................................…………………………………………………………………………………………… ......................................................................................................................................................................................................... .........................................................................................................................................................................................................…

***Thứ 6 ngày 27 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Xác định phía trên , phía dưới so với bản thân**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ biết xác định được vị trí: Phía trên, phía dưới của bản thân trẻ, biết phía trên của trẻ có đồ dùng gì, phía dưới của trẻ có đồ dùng gì. Biết dùng từ “phía trên”, “phía dưới”

- Rèn cho trẻ khả năng tư duy và phán đoán cho trẻ, rèn khả năng định hướng trong không gian.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết cất đồ dùng gọn gàng ngăn lắp

**II. Chuẩn bị**

- Một giỏ quả, một giỏ rau.Chùm bóng bay

- Nhạc bài hát “Bầu và bí”

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Ôn phía trước, phía sau.***

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “giấu tay”?

- Chúng mình giấu tay đẹp ở phía nào? Khi đưa tay đẹp ra thì tay ở phía nào?

- Các con hãy đưa tay lên cao qua đầu!

***HĐ2:Xác định phía trên, phía dưới so với bản thân trẻ***

**\* Phía trên**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời sáng- trời tối” Cô xuất hiện cùng với giỏ quả

- Cô hỏi trẻ chúng mình xem hôm nay lớp mình có gì đặc biệt?

- Cô có chùm bóng bay, chùm bóng bay, bay ở đâu của chúng mình?

- Làm thế nào để chúng mình nhìn thấy chùm bóng bay?

- Vì sao chúng mình phải ngẩng đâu lên mới nhìn thấy chùm bóng bay?

- Cô nhấn mạnh lại cho trẻ hiểu và cho trẻ phát hiện đọc “Phía trên”

- Phía trên của các con còn có những gì nữa đây? ( Cô hỏi nhều trẻ)

- Cô hỏi trẻ phía trên của con, còn nhìn thấy những gì nào?

+ Cô cho trẻ nói nhiều lần ( Phía trên)

**\* Phía dưới:**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “ Dấu chân” Cô hỏi trẻ chân của chúng mình đâu?

- Chúng mình có nhìn thấy chân của chúng mình không nhỉ

- Làm thế nào để nhìn thấy chân của chúng mình?

- Vì sao phải cúi xuống mới nhìn thấy?

- Chân ở phía nào của các con?( Phía dưới)

- Cô nhấn mạnh cho trẻ hiểu cho trẻ đọc (phía dưới)

- Ngoài chân ra phía dưới của các con có những gì? Cô cho trẻ kể phía dưới có những gì?

- Cô khái quạt lại cho trẻ hiểu kết hợp với giáo dục trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn lắp

***HĐ3: Trò chơi bé thích***

**\* Trò chơi 1: Làm theo hiệu lệnh**

- Cho trẻ đứng theo đội hình

- Cô nói phía trên trẻ chỉ tay lên phía trên, phía dưới trẻ chỉ tay xuống phía dưới theo hiệu lệnh

- Cô cho tre chơi 2-3 lần

- Cô động viên khen trẻ

\* Trò chơi 2: Tìm cho đúng

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Mỗi đội có 1 bức tranh bạn nhỏ với những đồ chơi. Nhiệm vụ của trẻ là tìm và khoanh bút màu đỏ các đồ dùng phía trên bạn nhỏ. Lượt 2 sẽ khoanh bút màu xanh những đồ dùng phía dưới bạn nhỏ.

- Luật chơi: Đội nào khoanh sai sẽ thua cuộc.

- Nhận xét kết quả và kết thúc hoạt động.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

\*Tình trạng sức khoẻ của bé ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ, trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 7 ngày 29 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực :Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Ôn bài thơ “Bác bầu bác bí”**

**I. Mục đích – Yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên bài thơ “Bác bầu bác bí”, tên tác giả. Trẻ đọc thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ.Hiểu nghĩa của một số từ khó.Trẻ biết 1 số món ăn chế biến từ bầu và bí.

**-** Rèn cho trẻ trả lời đủ câu, đọc to, rõ ràng, mạch lạc, phát triển kĩ năng ghi nhớ và quan sát. Rèn luyện kĩ năng đọc thơ diễn cảm.

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ: Trồng, chăm sóc bảo vệ, tưới nước, ăn đầy đủ các loại rau, có ý thức bảo vệ môi trường.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh hoạ nội dung thơ.

- Bài hát: Bầu và bí.

**III. Cách tiến hành**

**\*HĐ1: Bé cùng ca hát**

- Cho trẻ hát bài “Bầu và bí”.

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát có nhắc đến loại rau nào?

- Ăn rau mang lại lợi ích gì cho cơ thể chúng ta?

- Hãy kể tên những loại rau ăn quả mà con biết?

- Ngoài rau ăn quả còn có những loại rau gì nữa?

- Cô khái quát: Có rất nhiều các loại rau, như là: rau ăn củ, rau ăn quả, rau ăn lá … Trong đó, bầu và bí là loại rau ăn quả . Có một bài thơ rất hay nói về quả bầu và quả bí . Hôm nay, cô sẽ dạy các con bài thơ “Bác bầu bác bí”.

**\*HĐ2: Cùng bé đọc thơ “ Bác bầu, bác bí”**

- Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm thể hiện giọng nói, cử chỉ.

+ Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ.

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?

+ Trong bài thơ có nhắc đến ai?

+ Bác bầu, bác bí nằm ở đâu?

+ Ở dưới mặt ao có gì?

- Bí nấu với tôm thành món gì? Ăn vào làm sao?

- Khi thấy bác Bí nghĩ như vậy thì bác bầu thấy sao?

- Cá nấu với bầu sẽ ntn?

- Chấu chấu nghển cổ lên nói gì?

+ Giải thích từ khó: Nghển cổ là ngước cổ nhìn lên cao.

“Châu chấu nghển cổ:

Bầu, bí, cá, tôm

Món nào cũng thơm

Đều ngon ngon cả”.

- Các con đã được ăn bầu và bí bao giờ chưa?

- Bầu và bí có thể nấu thành những món gì?

- Ăn bầu và bí cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Muốn có bầu và bí ăn thì chúng ta phải làm gì?

=> Giáo dục: Trẻ ăn đầy đủ các loại rau, củ quả để cơ thể lớn nhanh, khỏe mạnh. Biết chăm sóc, bảo vệ cây rau, củ, quả,...

- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.

- Cho trẻ đọc thơ theo nhiều hình thức cả tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc cùng cô.

- Quan sát, sửa sai cho những trẻ đọc chưa đúng.

- Cho trẻ đọc thơ nối tiếp giữa các tổ, nhóm trẻ đọc.

- Trẻ đọc lại cả bài cùng cô.

- Khen động viên trẻ kịp thời.

\* Củng cố: Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả?

**3. Hoạt động 3 : Bé trổ tài** :

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi của trò chơi “Thi xem đội nào nhanh”:

-Chia trẻ làm 2 đội và yêu cầu 2 đội chạy lên tìm những hình ảnh có trong bài thơ :Bầu và bí” và gắn lên bảng.

Sau thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn đúng nội dung câu chuyện đội đó dành chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần

- Kiểm tra kết quả chơi của 2 đội.

- Cô nhận xét và tuyên dương

**IV/Đánh giá**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......……………………………………………………………………………………………………………………………………......

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

Kiến thức kỹ năng của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................…………………………………………………………………………………………………